



Quảng Trị

15

Tháng 9/2026

Cuối tháng

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Nhịp sống







Quảng Trị

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH QUẢNG TRỊ
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ

Đường Trần Quang Khải,
phường Đồng Hới, tỉnh Quảng Trị

Email: baoquangtri@gmail.com

Báo điện tử: www.baoquangtri.vn

Giám đốc

VÕ NGUYỄN THỦY

Phó Giám đốc

**NGUYỄN HỮU TOÀN, CAO TRƯỜNG SƠN,
NGUYỄN TÝ, NGUYỄN CHÍ LINH,
LÊ VĨNH NHIÊN, NGUYỄN QUỐC NAM**

Tổ chức sản xuất

PHAN ANH TUẤN, PHAN HOÀI HƯƠNG

Trình bày mỹ thuật

NGUYỄN HỮU HÙNG

Giấy phép xuất bản số 984/GP-BTTTT cấp ngày 30/6/2011 và Giấy phép bổ sung

số 678/GP-BTTTT cấp ngày 7/12/2015 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

In tại Công ty Cổ phần In Quảng Bình.

Giá: 23.700 đồng



Infographic Nhịp sống số - Ảnh: HỮU HÙNG

TRONG SỐ NÀY

Số hóa toàn diện thủ tục hành chính	4
Đề dòng chảy dữ liệu thông suốt	6
Hệ sinh thái “Mặt trận số”	8
Hành trình kiến tạo đô thị thông minh	12
Thu hẹp “khoảng cách số”	14
Khi bệnh án không còn nằm trên giấy	16
Đưa lễ hội lên... nền tảng số!	20
Thế giới trong... smartphone	26
Ra khơi thời 4.0	32
Hạ tầng số đến vùng sản xuất	36

Số hóa toàn diện thủ tục hành chính

BỘ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BẢNG MÃ QR
TÊN GIẢI QUYẾT CỦA URND XÃ TUYẾN LÂM



Hệ thống Kiosk dịch vụ công tạo thuận lợi cho người dân giao dịch trên môi trường số - Ảnh: X.P



Phương thức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp chuyển từ tư duy "quản lý" sang "phục vụ" - Ảnh: X.P

Trong bối cảnh đẩy mạnh chuyển đổi số và kiện toàn bộ máy hành chính theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, tỉnh Quảng Trị đang đổi mới phương thức tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) từ tư duy "quản lý" sang "phục vụ" người dân, doanh nghiệp. Việc thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, kết hợp đẩy mạnh số hóa, dịch vụ công trực tuyến đang mở ra cách làm linh hoạt, hiện đại, tiết giảm thời gian, chi phí đi lại, tạo thuận lợi hơn cho người dân và doanh nghiệp.

❑ XUÂN PHÚ

Xóa bỏ rào cản địa lý

Một trong những yêu cầu quan trọng đặt ra trong công tác cải cách hành chính là làm thế nào để người dân, doanh nghiệp có thể tiếp cận dịch vụ công thuận tiện nhất. Từ yêu cầu thực tiễn đó, tỉnh Quảng Trị xác định tiếp nhận, giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính là một trong những giải pháp trọng tâm, không chỉ là sự thay đổi về quy trình mà còn thể hiện sự chuyển biến trong tư duy phục vụ của nền

hành chính. Nếu trước đây người dân phải đến đúng cơ quan, đúng địa bàn nơi cư trú để thực hiện các thủ tục thì nay, với những TTHC đủ điều kiện, người dân có thể lựa chọn nơi thực hiện thuận tiện hơn.

Theo thống kê, trong quý I/2026, toàn tỉnh có gần 600 hồ sơ được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính. Nhưng qua quý II, con số này tăng lên hơn 1.600 hồ sơ. Sự gia tăng liên tục cho thấy người dân đã dần làm quen và đưa ra lựa chọn phù hợp hơn. Đặc biệt, phạm vi hồ sơ thực hiện theo phương thức này cũng ngày càng đa dạng. Nếu thời gian đầu chủ yếu tập trung ở lĩnh vực chứng thực thì nay đã mở rộng sang hộ tịch, đăng ký hộ kinh doanh, đất đai và nhiều lĩnh vực khác.

Anh Nguyễn Văn Tiến, phường Đồng Hà chia sẻ, việc giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính giúp tiết kiệm được rất nhiều thời gian và chi phí đi lại, hiệu suất công việc cũng tốt hơn. "Nếu mình đi công cán xa mà cần giải quyết gấp TTHC thì chỉ cần đến trung tâm phục vụ hành chính công gần nhất để nộp hồ sơ và kết quả xử lý được gửi về địa phương mình cư trú, giảm rất nhiều công sức so với trước đây", anh Tiến nêu ví dụ.

Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hồ Văn Thành cho hay, việc tiếp nhận, giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính là một trong những giải pháp trọng tâm để triển khai Kế hoạch hành động số 09-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Những thống kê cho thấy người dân đang thay đổi thói quen, lựa chọn nơi thuận tiện nhất để giải quyết công việc. Đây chính là ý nghĩa thiết thực của việc xây dựng nền hành chính phục vụ, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm.

Giải quyết thủ tục hành chính "phi tiếp xúc"

Cùng với tháo gỡ rào cản về địa giới hành chính, Quảng Trị đang đẩy mạnh số hóa toàn diện hoạt động giải quyết TTHC, từng bước đưa các giao dịch hành chính lên môi trường điện tử. Đến nay, tỉnh đã hoàn thành chuẩn hóa và cấu hình 100% quy trình điện tử đối với các TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, đồng thời kết nối, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Cùng với đó, tỉnh đẩy mạnh tái sử dụng dữ liệu điện tử, thanh toán trực tuyến, ký số, trả kết quả điện tử, qua đó từng bước hình thành quy trình giải quyết TTHC “phi tiếp xúc”.

Anh Lê Trung Anh, giám đốc một doanh nghiệp tại xã Hoàn Lão cho hay, khi dữ liệu đã được số hóa, người dân, doanh nghiệp không phải cung cấp lại những thông tin mà cơ quan nhà nước đã có. Điều này góp phần giảm giấy tờ, rút ngắn thời gian xử lý, đồng thời việc nộp phí, lệ phí và các nghĩa vụ tài chính trong giải quyết TTHC thông qua hình thức chuyển khoản hoặc trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia sẽ nâng cao tính minh bạch trong quá trình giải quyết hồ sơ.

Hiệu quả của quá trình chuyển đổi số được phản ánh qua tỉ lệ hồ sơ trực tuyến ngày càng cao. Trong 6 tháng đầu năm 2026, toàn tỉnh tiếp nhận hơn 345.000 hồ sơ, trong đó có khoảng 338.000 hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến, đạt gần 98%.

Một trong những yếu tố tạo nên hiệu quả của cải cách hành chính là dữ liệu được số hóa và có thể tái sử dụng. Năm 2025, tỉ lệ hồ sơ được cấp kết quả điện tử đạt 94,91%; tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 94,81%; tỉ lệ khai thác, sử dụng lại dữ liệu số hóa đạt 95,74%. Sang 6 tháng đầu năm 2026, các tỉ lệ này tiếp tục tăng, lần lượt đạt 95,12% và 97,58%, góp phần mở rộng giao dịch hành chính theo phương thức “phi tiếp xúc”, giảm giấy tờ, giảm thời gian xử lý và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Hướng đến phục vụ người dân

Để quá trình chuyển đổi số không tạo thêm khoảng cách đối với những người chưa quen với công nghệ, tỉnh Quảng Trị đã triển khai nhiều mô hình hỗ trợ cụ thể. Mô hình Kiosk dịch vụ công được triển khai tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, phường giúp người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ và từng bước hình thành thói quen

giao dịch trên môi trường số. Đến nay, toàn tỉnh đã đầu tư, lắp đặt 67 thiết bị Kiosk dịch vụ công, 50 phần mềm tích hợp dịch vụ công và 6 máy scan dân dụng tại các xã, phường, đặc khu. Mô hình bước đầu phát huy hiệu quả khi đã hỗ trợ giải quyết gần 2.000 hồ sơ qua Kiosk. Một số địa phương khai thác hiệu quả như xã Diên Sanh, Cồn Tiên, Nam Cửa Việt, Vĩnh Định...

Tại xã Tuyên Lâm, việc tiếp nhận hồ sơ trực tuyến qua hệ thống Kiosk dịch vụ công đối với một số TTHC đã dần đi vào nền nếp, tạo thói quen cũng như thuận lợi cho người dân. Anh Phạm Anh Tuấn, xã Tuyên Lâm chia sẻ, lúc đầu anh còn bỡ ngỡ vì chưa quen nhưng nay được hướng dẫn thì thấy tiện ích vô cùng. Cũng theo anh Tuấn, mô hình này cần được nhân rộng tại các trung tâm dịch vụ công ở cơ sở để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đến giao dịch.

Một điểm mới khác là mô hình giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ BCCI đảm nhận một số công việc trong quá trình hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp. Đây là cách làm có tính đột phá, phát huy nguồn lực xã hội trong cung ứng dịch vụ hành chính công, giảm áp lực cho đội ngũ công chức và nâng cao chất lượng phục vụ.

Thực tiễn cho thấy, từ “phi địa giới” hành chính đến “phi tiếp xúc”, từ Kiosk dịch vụ công đến BCCI, những cách làm mới đang cho thấy quyết tâm của tỉnh Quảng Trị trong đổi mới phương thức hoạt động của nền hành chính. “Việc hồ sơ được tiếp nhận ở nơi thuận tiện hơn, thủ tục được giải quyết trên môi trường số hay từng mô hình mới được triển khai ở cơ sở, mục tiêu cuối cùng vẫn là đưa chính quyền đến gần dân hơn, phục vụ người dân và doanh nghiệp nhanh hơn, thuận tiện hơn và hiệu quả hơn...”, Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hồ Văn Thành cho biết thêm.

Không dừng lại ở việc tạo thuận lợi cho người dân trong các giao dịch hành chính thông thường, tỉnh Quảng Trị đang nghiên cứu những cơ chế mới để đồng hành với doanh nghiệp và các nhà đầu tư. Hiện nay, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Văn phòng UBND tỉnh đang tham mưu triển khai cơ chế “Luồng xanh” trong giải quyết TTHC đối với hồ sơ của các dự án trọng điểm, dự án thu hút đầu tư trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm của một số địa phương trong cả nước.



Lực lượng cơ sở hỗ trợ người dân thực hiện các tiện ích số - Ảnh: X.P



Để dòng chảy dữ liệu thông suốt

Hoạt động tại Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh tỉnh - Ảnh: M.L

Trong bối cảnh thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và mở rộng không gian phát triển sau sáp nhập, Quảng Trị xác định dữ liệu số không chỉ là nguồn thông tin mà là “mạch máu” vận hành toàn bộ hệ thống quản trị. Vì vậy, tỉnh đang tập trung nguồn lực nâng cấp hạ tầng, chuẩn hóa nguồn dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” nhằm xây dựng Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) thành “bộ não” điều hành, tạo nền tảng bứt phá trong kỷ nguyên số.

□ MAI LÂM

Xóa bỏ các “ốc đảo” dữ liệu

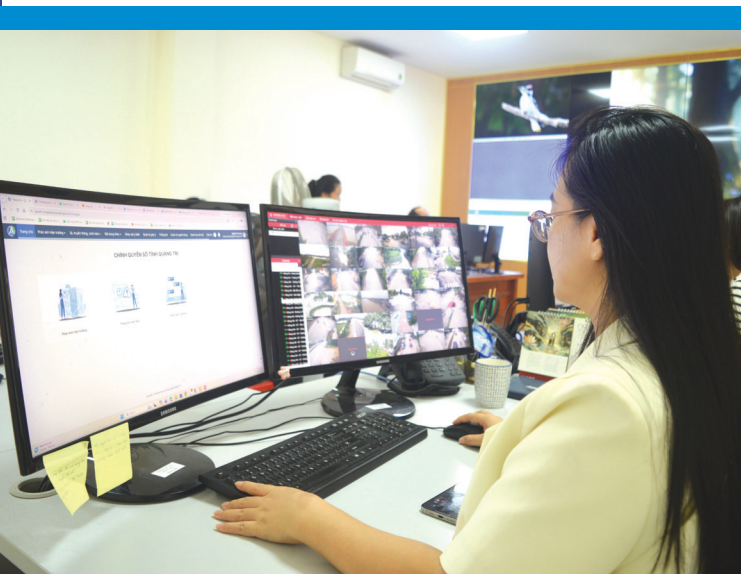
Thời gian qua, công cuộc chuyển đổi số tại Quảng Trị đã ghi nhận những bước tiến quan trọng. Tỷ lệ số hóa hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính toàn tỉnh đạt trên 94%; ứng dụng Công dân số QuangTri-S bước đầu phát huy hiệu quả, trở thành cầu nối trực tuyến hữu hiệu giữa chính quyền với người dân. Tuy nhiên, bước vào giai đoạn phát triển 2026-2030 với những yêu cầu quản trị ngày càng cao, hệ thống hạ tầng số của tỉnh đang bộc lộ nhiều “điểm nghẽn”.

Theo báo cáo của UBND tỉnh, đến nay, dữ liệu của nhiều ngành trọng điểm như nông nghiệp, môi trường, tài chính... vẫn chưa đáp ứng được nguyên tắc “mở” và kết nối. Trong đó khu vực tồn tại nhiều “ốc đảo” dữ liệu nhất là nhóm cơ sở dữ

liệu về tài sản. Dữ liệu ngân sách, đầu tư công hay tài sản chuyên ngành vẫn ở dạng các hệ thống quản lý rời rạc, chưa đạt tiêu chí “sống” và “dùng chung”. Trong khi nhóm cơ sở dữ liệu về tổ chức chưa đạt tiêu chí “thống nhất” do thiếu mã định danh điện tử chung cho toàn bộ hệ thống chính trị và doanh nghiệp, khiến công tác tổng hợp số liệu kinh tế-xã hội (KT-XH) không thể thực hiện tự động theo thời gian thực. Việc chia sẻ dữ liệu về Trung tâm IOC mới chỉ dừng lại ở mức gửi hoặc nhận các báo cáo tĩnh, chưa tạo được dòng chảy dữ liệu để phục vụ ứng cứu khẩn cấp hay chỉ đạo điều hành kịp thời.

Dù kho dữ liệu dùng chung đã vận hành từ tháng 10/2024, nhưng tỷ lệ cơ quan tham gia chia sẻ dữ liệu mở còn thấp, số lượng bộ dữ liệu được công khai còn ít. Nhiều dữ liệu chuyên ngành, dữ liệu bản đồ nền, quan trắc môi trường vẫn đang được lưu trữ dưới dạng tệp tin rời rạc như Word, Excel, PDF nên không được cập nhật thường xuyên, không đạt mục tiêu liên thông thời gian thực. Đến nay, tỉnh vẫn chưa có nền tảng phân tích dữ liệu lớn để khai thác tối ưu các nguồn dữ liệu hiện có; chưa triển khai được bản đồ số 3D hay bản sao số đô thị; các lớp dữ liệu chuyên ngành trên nền GIS chưa được số hóa và tích hợp đồng bộ. Bên cạnh đó chất lượng dữ liệu chưa bảo đảm và thiếu cơ chế kiểm soát. Vì vậy, việc trích xuất báo cáo số phục vụ họp điều hành vẫn phải làm thủ công, chưa thể thay thế báo cáo giấy. Nếu không sớm giải quyết hiện trạng dữ liệu rời rạc, bộ máy hành chính sẽ đối mặt với nguy cơ tắc nghẽn thông tin, khiến các mệnh lệnh chỉ đạo từ cấp tỉnh khó thẩm thấu kịp thời xuống cơ sở.

Theo Giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Sở Khoa học và Công nghệ Nguyễn Vĩnh Huế, trong kỷ nguyên số dữ liệu được xác định là tài sản, là nguồn tài nguyên mới. Để vận hành hệ thống kịch bản điều hành thông minh, việc hình thành một trung tâm dữ liệu điện tử tập trung là yêu cầu tất yếu. Đây là nơi lưu trữ, xử lý và chia sẻ nguồn dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung” toàn tỉnh. Việc tập trung hóa dữ liệu sẽ giúp xóa bỏ các “ốc đảo” dữ liệu tại các sở, ngành, địa phương, bảo đảm dòng chảy dữ liệu thông suốt, tự động từ 78 đơn vị cấp xã lên thẳng cấp tỉnh thông qua nền tảng tích hợp LGSP.



Cán bộ Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh tỉnh theo dõi giám sát hiện trường qua hệ thống camera an ninh trật tự - Ảnh: M.L

Nâng cấp IOC thành “bộ não” điều hành

Trước yêu cầu đặt ra từ thực tiễn, ngày 27/5/2026, Chủ tịch UBND tỉnh Lê Hồng Vinh đã ký quyết định phê duyệt Đề án nâng cấp Trung tâm IOC, Trung tâm dữ liệu điện tử tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2026-2030, định hướng đến năm 2035. Ngày 10/7/2026, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch cụ thể hóa và triển khai thực hiện các mục tiêu của đề án.

Quảng Trị quyết tâm xây dựng Trung tâm IOC thành “trung tâm chỉ huy số” duy nhất của tỉnh nhằm xóa bỏ tình trạng “cát cứ” dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị; đưa ứng dụng QUANGTRI-S trở thành kênh giao tiếp chính thức duy nhất để kết nối, tương tác và chia sẻ thông tin giữa người dân, doanh nghiệp với chính quyền. Trung tâm IOC sẽ tổng hợp, kết nối và phân tích dữ liệu từ nhiều ngành trọng điểm như KT-XH, y tế, giáo dục, giao thông, môi trường, an ninh trật tự... nhằm chuyển dịch mô hình quản trị từ bị động, dựa trên văn bản giấy sang chủ động,

dựa trên dữ liệu số thời gian thực. Đây được xác định là nhiệm vụ chiến lược, cấp bách để bảo đảm huyết mạch thông tin và năng lực quản trị của bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp.

Giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Sở Khoa học và Công nghệ Nguyễn Vĩnh Huế cho biết, thời gian tới, trung tâm sẽ tập trung ưu tiên chuẩn hóa và kết nối liên thông 6 nhóm cơ sở dữ liệu cốt lõi, bao gồm: Con người, tổ chức, tài sản, địa chính, địa chỉ và bản đồ không gian địa lý (GIS). Việc chuẩn hóa này chính là nền tảng cốt yếu để tiến tới xóa bỏ hoàn toàn báo cáo giấy, phần đầu 100% các loại báo cáo phục vụ họp giao ban định kỳ, họp chuyên đề và đột xuất về tình hình phát triển KT-XH của UBND tỉnh được kết xuất dữ liệu trực tiếp, tự động từ hệ thống Trung tâm IOC. Quy định này buộc các sở, ngành phải chủ động đưa dữ liệu “sống” lên hệ thống, thay thế cho phương thức tổng hợp thủ công trước đây. Đồng thời toàn bộ nguồn dữ liệu từ đất đai, y tế, giáo dục, nông nghiệp cho đến hệ thống cảm biến IoT giao thông, đô thị... sẽ được tích hợp đồng bộ. Việc ứng dụng công nghệ GIS đa lớp giúp minh bạch hóa các quy hoạch xây dựng và hạ tầng kỹ thuật, cho phép lãnh đạo tỉnh tại phòng điều hành có thể nắm bắt chính xác, giải quyết triệt để các vấn đề phát sinh ở cơ sở theo thời gian thực.

Trong giai đoạn 2026-2030, Quảng Trị sẽ ưu tiên phân bổ nguồn lực đầu tư cho các nền tảng số như nền tảng phân tích dữ liệu lớn, nền tảng báo cáo số, nền tảng địa chỉ số và tích hợp trợ lý ảo AI trên ứng dụng QUANGTRI-S để phục vụ tối đa nhu cầu của người dân, doanh nghiệp. Tháo gỡ “điểm nghẽn” dữ liệu không đơn thuần là bài toán mua sắm thiết bị hay cài đặt phần mềm, mà quan trọng còn ở cơ chế vận hành và con người. Chính vì thế tỉnh Quảng Trị sẽ thành lập tổ liên ngành phân tích dữ liệu tỉnh cùng bộ phận đầu mối dữ liệu tại từng sở, ban, ngành. Lực lượng này đóng vai trò cầu nối chuyên môn, bảo đảm dữ liệu luôn được thu thập, làm sạch và cập nhật liên tục.

Có thể thấy, việc khơi thông dòng chảy dữ liệu là yêu cầu cấp thiết để Quảng Trị chuyển đổi thành công mô hình quản trị từ bị động, phụ thuộc giấy tờ sang chủ động điều hành trên nền tảng số. Sự kết hợp đồng bộ giữa hạ tầng dữ liệu tập trung và cơ chế vận hành sẽ là chìa khóa tháo gỡ những “điểm nghẽn”. Thành công của chiến lược này sẽ quyết định trực tiếp đến năng lực cạnh tranh của tỉnh, kiến tạo một nền hành chính công minh bạch, hiện đại để phục vụ Nhân dân ngày càng tốt hơn.

Hệ sinh thái “Mặt trận số”



Ngày hội “Bình dân học vụ số” được tổ chức tại xã Tuyên Lâm, với nhiều hoạt động thiết thực nhằm đưa kỹ năng số đến với đoàn viên, thanh thiếu nhi và người dân. - Ảnh: T.L

Từ hộp thư số “Mặt trận lắng nghe dân nói”, phong trào “Bình dân học vụ số” đến mô hình “Khu dân cư số”, “Chi hội phụ nữ ứng dụng số-Sinh hoạt số”, một hệ sinh thái mang tên “Mặt trận số” đang âm thầm hình thành và lan tỏa khắp dải đất Quảng Trị. Ở đó, công nghệ không phải là những khái niệm, dữ liệu khô cứng, mà trở thành những nhịp cầu nối liền khoảng cách, lắng nghe tiếng nói từ cơ sở và thấu hiểu nguyện vọng của Nhân dân. Những cách làm mới, sáng tạo từ cơ sở cho thấy Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị đã thực sự bén rễ vào đời sống, được cụ thể hóa phù hợp với thực tiễn, để không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số (CDS) quốc gia.

□ TỔ LĨNH

“Hạt nhân số” tại khu dân cư

Qua hơn 4 tháng vận hành, mô hình “Khu dân cư số” do Ủy ban MTTQVN phường Đồng Hới triển khai bước đầu đã mang lại hiệu quả rõ nét. Mô hình được triển khai với nhiều nội dung thiết thực như: Xây dựng nhóm thông tin cộng đồng trên nền tảng số; “Tủ sách pháp luật số” bằng mã QR; gửi góp ý, phản ánh và cập nhật thông tin tuyên truyền qua mã QR đặt tại Nhà văn hóa tổ dân phố... Qua đó góp phần số hóa hoạt động khu dân cư, tăng cường kết nối giữa cấp ủy, Mặt trận, đoàn thể với người dân trong thời đại số.

“Ban công tác Mặt trận tổ dân phố đã phối hợp phổ cập các kiến thức, kỹ năng và hướng dẫn ứng dụng công dân số Quảng Trị-S đến các hộ dân, hình thành thói quen phản ánh hiện trường về các vấn đề dân sinh qua ứng dụng này. Với quy mô 1.352 hộ dân, việc ứng dụng công nghệ thông tin chính là giải pháp hiệu quả để Mặt trận khơi dậy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, kêu gọi nguồn lực xã hội hóa một cách nhanh chóng, công khai và minh bạch”, bà Nguyễn

Thị Tú Anh, Trưởng ban Công tác Mặt trận tổ dân phố Đồng Phú 2, phường Đồng Hới, chia sẻ.

Tại xã Cam Lộ, mô hình “Chi hội số-Gia đình số” được triển khai làm điểm tại Chi hội Phụ nữ thôn Cam Nghĩa. Qua hơn 1 tháng, Hội LHPN xã đã nhân rộng mô hình tại 5/15 chi hội trên địa bàn. “Thông qua triển khai thực hiện mô hình này từng bước giúp chị em hội viên phụ nữ tiếp cận với tri thức số, nâng cao kiến thức, kỹ năng sử dụng công nghệ số gắn với việc tuyên truyền, thực hiện hiệu quả nghị quyết đại hội đại biểu Phụ nữ các cấp và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đồng thời, hướng dẫn các gia đình hội viên sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, cách bảo vệ thông tin cá nhân và các giải pháp an toàn trên không gian mạng. Trong tháng 10 tới đây, Hội LHPN xã sẽ nhân rộng mô hình “Chi hội số-Gia đình số” tại 100% chi hội phụ nữ trên địa bàn xã”, chị Lê Thị Hương, Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban MTTQVN xã, Chủ tịch Hội LHPN xã Cam Lộ cho biết.

Xác định chuyển đổi số là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, hướng về cơ sở, phục vụ Nhân dân, Mặt trận và các tổ chức thành viên ở các xã, phường đã tích cực lồng ghép nội dung số qua những cuộc họp ở khu



"Hạt nhân số" tại khu dân cư là những người đi đầu trong việc lan tỏa "Mặt trận số"

- Ảnh: T.L

dân cư, đồng thời tuyên truyền sâu rộng trong hội viên các đoàn thể, đoàn viên, thanh niên...

"Chúng tôi đã đưa "Bình dân học vụ số" về nơi người dân sinh hoạt. Nhà văn hóa thôn, các cuộc họp dân, sinh hoạt chi hội, chi đoàn và hoạt động cộng đồng trở thành những điểm tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng số. Mục tiêu sẽ tiến tới xây dựng mô hình "mỗi thôn có người hỗ trợ số", để khi người dân gặp khó khăn có thể biết tìm đến ai", Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN xã Nam Trạch Phạm Thị Hương, chia sẻ.

Nhân rộng các mô hình "Mặt trận số" hiệu quả

Thực tiễn trong thời gian qua, nhiều mô hình CDS hiệu quả đã được nhân rộng tại các địa phương, từ những khu dân cư ở đô thị đến bản làng biên giới xa xôi. Phong trào "Bình dân học vụ số" từng bước gắn với các mô hình "Đại sứ số", "Tổ công nghệ số cộng đồng", "Mặt trận số 24/7", "Gia đình số", "Chợ số-Nông thôn số" và "Mặt trận lắng nghe dân nói", qua đó mở rộng phạm vi tiếp cận kỹ năng số và tăng cường tương tác giữa Mặt trận với Nhân dân trên môi trường số. Tiêu biểu phải kể đến mô hình "Nông dân số-Sản xuất thông minh" của Hội Nông dân phường Đồng Thuận, "Mỗi tiểu thương-một tài khoản số" của Ủy ban MTTQVN xã Cam Hồng, "Chuyển đổi số gắn với sinh kế của người dân" của Ủy ban MTTQVN xã Nam Gianh...

Đến tháng 9/2026, toàn tỉnh có 78 đội hình "Bình dân học vụ số" tại 78 xã, phường, đặc khu được thành lập, qua đó hỗ trợ nâng cao năng lực số cho trên 102.000 lượt thanh thiếu nhi, người dân. Đối với địa bàn biên giới, Tỉnh đoàn Quảng Trị thành lập Đội hình tình nguyện viên "Bình dân học vụ số vùng biên" gồm 33 tình nguyện viên, đồng thời phối hợp triển khai 4 công trình "Điểm truy cập internet-Bình dân học vụ số" tại các xã vùng sâu, vùng xa. Những "sứ giả công nghệ" đã triển khai các hoạt động phổ cập tri thức số tại 15 xã biên giới của tỉnh Quảng Trị, mang kiến thức, kỹ năng số đến với đoàn viên, thanh thiếu nhi và người dân vùng sâu, vùng xa.

Đặc biệt, Tỉnh đoàn Quảng Trị đã tổ chức ngày hội "Bình dân học vụ số" tại xã Tuyên Lâm và Hướng Phùng, với hàng loạt hoạt động nổi bật, như: Tổ chức lớp "Bình dân học vụ số", cuộc thi "Lập trình cùng AI",

Rung chuông vàng "Nâng cao năng lực số"; Không gian trải nghiệm STEAM/STEM, khoa học - công nghệ và robotics...

"Tiếp nối tinh thần của ngày hội, thời gian tới, các cấp bộ Đoàn, đội hình "Bình dân học vụ số vùng biên" sẽ tiếp tục phát huy vai trò tiên phong, chủ động đưa kiến thức, kỹ năng số đến với đoàn viên, thanh thiếu nhi và người dân tại cơ sở, phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của từng địa bàn. Qua đó, từng bước lan tỏa tinh thần học tập, ứng dụng và làm chủ công nghệ trong cộng đồng; góp phần thu hẹp khoảng cách số, nâng cao năng lực số cho người dân, thanh thiếu nhi vùng biên", chị Trần Thị Thu, Bí thư Tỉnh đoàn Quảng Trị cho biết.

Từ những chiếc hòm thư góp ý truyền thống, mô hình hộp thư số "Mặt trận lắng nghe dân nói" đang mở ra một cách thức tiếp nhận ý kiến người dân trên môi trường số. Đến nay, đã có khoảng 1.000 hộp thư số được lắp đặt tại nhà văn hóa thôn, tổ dân phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường, đặc khu.

Thông qua hộp thư số, toàn tỉnh đã tiếp nhận 60 phản ánh, kiến nghị của người dân. Các phản ánh, kiến nghị đã được phân loại, chuyển đến các đơn vị xử lý theo thẩm quyền. Với phương châm của hộp thư số là "Nghe dân nói - Hiểu dân cần - Kết nối trách nhiệm - Phản hồi kịp thời", Mặt trận các cấp đã lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả công việc.

"Những ngày đầu triển khai, mô hình đã tiếp nhận được nhiều ý kiến của người dân liên quan đến hạ tầng, đất đai, thủ tục hành chính, an sinh xã hội, cũng như các vấn đề về việc làm, lao động, an ninh trật tự. Trong thời gian tới, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN các cấp sẽ tiếp tục theo dõi, giám sát việc giải quyết và kịp thời thông tin kết quả đến người dân. Việc làm này nhằm góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với cấp ủy, chính quyền và phát huy vai trò của Mặt trận là cầu nối giữa Nhân dân với Đảng và chính quyền", bà Lê Thị Mỹ Hiền, Phó Chủ tịch Ủy ban MTTQVN tỉnh cho biết.

Hệ sinh thái "Mặt trận số Quảng Trị" hôm nay được lan tỏa qua những mô hình hay, sáng tạo từ cấp tỉnh đến cơ sở, hòa vào nhịp sống của người dân, hướng tới việc mỗi người là một "công dân số".

Nhận diện

“bẫy” lừa đảo trên không gian mạng

Giáo viên, học sinh cần được tham gia các buổi tập huấn để rèn luyện kỹ năng phòng, chống lừa đảo trên môi trường mạng - Ảnh: NVCC

Sự bùng nổ của công nghệ số và mạng xã hội đem lại nhiều tiện ích vượt trội, nhưng cũng tạo môi trường cho các hành vi lừa đảo trực tuyến ngày càng tinh vi. Không phân biệt tuổi tác hay trình độ, bất kỳ ai cũng có thể trở thành nạn nhân nếu thiếu cảnh giác và kỹ năng tự bảo vệ mình trên không gian mạng. Phóng viên Báo và phát thanh, truyền hình Quảng Trị đã trao đổi với các chuyên gia tâm lý, trí tuệ nhân tạo và lực lượng công an về cách nhận diện, phòng tránh những “cái bẫy” trên không gian mạng.

Rèn kỹ năng để phòng tránh lừa đảo

(Thạc sĩ Tâm lý Đặng Hoàng An, giảng viên Trường đại học Đông Á Đà Nẵng)

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ khiến ai cũng có thể là “mồi ngon” của lừa đảo trực tuyến, kể cả giáo viên và học sinh. Học sinh do ít trải nghiệm xã hội, khả năng lọc thông tin hạn chế nên dễ tin vào những điều mới lạ hoặc bị đánh trúng nhu cầu nhận quà, kiếm tiền, mong muốn được công nhận. Trong khi đó, giáo viên cũng có kinh nghiệm vẫn có thể sập bẫy khi kẻ gian nắm rõ thông tin cá nhân và dựng kịch bản “đúng người, hợp cảnh”. Đối tượng lừa đảo thường dẫn dắt nạn nhân bằng cách mạo danh người thân, nhà trường, công an, ngân hàng hoặc chủ động làm quen, chia sẻ để tạo niềm tin. Tiếp đó, các đối tượng đánh vào cảm xúc của nạn nhân như: Sợ mất tiền, sợ người thân gặp chuyện hoặc sợ bỏ lỡ một cơ hội kiếm tiền. Đặc biệt, chúng thường tạo cảm giác “phải quyết định ngay” để nạn nhân không đủ thời gian suy nghĩ và kiểm chứng. Đồng thời cô lập khả năng kiểm chứng thông tin bằng cách yêu cầu nạn nhân giữ bí mật, không được hỏi người thân, không được ngắt cuộc gọi hoặc liên tục đưa ra chỉ dẫn. Khi vừa hoảng loạn, nạn nhân dễ rơi vào trạng thái “tê liệt nhận thức”.

Để phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng, mỗi người cần hình thành thói quen phản biện lại trước thông tin bất thường: Ai đang liên hệ với mình?

Vì sao họ yêu cầu mình làm việc này? Thông tin này có thể kiểm chứng ở đâu?

“Sức đề kháng” trước lừa đảo không tự nhiên mà có, cần phải được rèn luyện thường xuyên. Với môi trường học đường, việc tổ chức các chuyên đề, workshop rèn luyện kỹ năng số là rất cần thiết. Thông qua các hoạt động này học sinh và giáo viên được hướng dẫn cách chia sẻ với người xung quanh ngay khi gặp các tình huống bất thường và phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng.

Dừng, kiểm chứng, rồi mới hành động.

(Anh Phạm Quang Dũng, chuyên gia nghiên cứu và đào tạo về trí tuệ nhân tạo)

Quá trình nghiên cứu và triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong nhiều lĩnh vực, bên cạnh mục tiêu phổ cập công nghệ, tôi đặc biệt quan tâm đến việc nâng cao nhận thức cộng đồng giúp người dân hiểu đúng bản chất của AI, khai thác AI một cách có trách nhiệm và trang bị kỹ năng tự bảo vệ mình trong môi trường số.

Hiện nay, AI khiến các hành vi lừa đảo trực tuyến trở nên nhanh hơn với mức độ giống thật cao hơn. Chỉ cần khai thác hình ảnh, video hoặc giọng nói được đăng tải công khai trên mạng xã hội, công nghệ đã có thể tạo ra hình ảnh, video deepfake, giả lập giọng nói, thậm chí mô phỏng chính xác phong cách



Đại biểu, học viên chụp hình lưu niệm tại lớp diễn tập an ninh mạng tỉnh Quảng Trị năm 2026 do Công an tỉnh tổ chức

- Ảnh: NVCC

giao tiếp của từng cá nhân. Không ít mô hình hiện nay còn hỗ trợ kẻ gian tự động hóa việc xây dựng các kịch bản lừa đảo được cá nhân hóa; tạo website, ứng dụng giả mạo hoặc các nội dung chứa mã độc nhằm chiếm quyền điều khiển thiết bị của nạn nhân.

Trong môi trường số, mỗi người cần tập cho mình kỹ năng kiểm chứng nguồn thông tin, thay vì chỉ dựa vào những gì mình nhìn thấy hoặc nghe thấy. Để nhận diện các cuộc gọi video lừa đảo bằng AI, người dùng có thể chú ý đến một số dấu hiệu kỹ thuật bất thường như: Cử động mắt thiếu tự nhiên, khẩu hình miệng không khớp hoàn toàn với âm thanh, đường viền khuôn mặt bị nhòe khi di chuyển, hoặc giọng nói có độ trễ và âm sắc lạ. Tuy nhiên, đây chỉ là những dấu hiệu tham khảo, điều quan trọng nhất vẫn là người dân cần kiểm chứng thông tin bằng một kênh khác. Đồng thời, cần hạn chế đăng tải các hình ảnh cận cảnh chất lượng cao, video rõ mặt hoặc các đoạn mẫu giọng nói lên mạng xã hội để tránh bị thu thập dữ liệu huấn luyện AI lừa đảo. Người dùng cũng cần nâng cao bảo mật tài khoản bằng xác thực hai yếu tố, tuyệt đối không bấm vào đường link lạ và không cài đặt bất kỳ ứng dụng nào nằm ngoài các kho ứng dụng chính thức thông qua các tệp đuôi APK...

Tôi muốn đề xuất một nguyên tắc đơn giản: Dừng, kiểm chứng, rồi mới hành động. Trong kỷ nguyên AI, công nghệ có thể thay đổi từng ngày, nhưng duy trì thói quen kiểm chứng vẫn là một trong những “lá chắn” hiệu quả nhất để mỗi người tự bảo vệ mình trong môi trường số.

Tránh trở thành “mắt xích”

giúp kẻ gian thực hiện hành vi lừa đảo

(Thượng tá Trần Anh Tuấn, Trưởng phòng Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Công an tỉnh)

Hoạt động lừa đảo trên không gian mạng hiện nay diễn biến phức tạp. Tuy phương thức của các đối tượng lừa đảo không mới nhưng liên tục biến tướng với mức độ tinh vi ngày càng cao.

Tội phạm lợi dụng tính ẩn danh của môi trường mạng, sử dụng máy chủ đặt ở nước ngoài, SIM rác, tài khoản ngân hàng mua bán và tiền mã hóa để che

giấu danh tính, chia nhỏ dòng tiền và nhanh chóng tẩu tán tài sản. Khó khăn lớn nhất là tội phạm hoạt động không phụ thuộc địa giới hành chính, liên tục đổi mới công nghệ và đánh vào sự thiếu cảnh giác của người dân. Điều này không chỉ gây thiệt hại về tài sản mà còn ảnh hưởng đến niềm tin của người dân trong môi trường số.

Để phòng ngừa hiệu quả các hình thức lừa đảo trên không gian mạng, người dân cần bình tĩnh kiểm tra khi nhận được cuộc gọi hoặc tin nhắn bất thường yêu cầu chuyển tiền, cung cấp thông tin. Tuyệt đối không cung cấp mật khẩu, mã OTP, PIN, thông tin tài khoản ngân hàng, giấy tờ tùy thân hoặc dữ liệu sinh trắc học cho người chưa được xác thực; không truy cập đường link lạ, quét mã QR hoặc cài đặt ứng dụng không rõ nguồn gốc. Người dân cũng không nên cho thuê, cho mượn hoặc mua bán tài khoản ngân hàng, SIM điện thoại, bởi những tài khoản này có thể bị các đối tượng lợi dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Khi phát hiện hoặc nghi ngờ có dấu hiệu lừa đảo, cần nhanh chóng trình báo cơ quan công an gần nhất. Việc thông tin sớm sẽ giúp cơ quan chức năng có thêm thời gian xác minh, ngăn chặn dòng tiền và nâng cao khả năng thu hồi tài sản.

Thời gian qua, Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm, Công an tỉnh đã tăng cường nắm tình hình trên không gian mạng, rà soát các hội, nhóm, tài khoản, website, ứng dụng có dấu hiệu vi phạm; tiếp nhận, xác minh thông tin do người dân và các cơ quan, đơn vị cung cấp để kịp thời cảnh báo, ngăn chặn và xử lý. Chúng tôi sẽ tiếp tục phối hợp với các tổ chức tín dụng, nhà mạng để rút ngắn thời gian xử lý, kịp thời ngăn chặn các tài khoản nghi vấn, đồng thời tiếp tục đầu tư phương tiện kỹ thuật, nâng cao năng lực điều tra số và truy vết tài sản mã hóa. Công tác phòng, chống tội phạm mạng chỉ thật sự vững chắc khi có sự kết hợp chặt chẽ giữa lực lượng chức năng, các đơn vị cung cấp hạ tầng và ý thức tự bảo vệ của mỗi người dân. Trong đó, mỗi người dân không chỉ cần biết cách nhận diện “bẫy” lừa đảo trên không gian mạng, mà còn tránh trở thành “mắt xích”, giúp kẻ gian thực hiện hành vi lừa đảo.

TRÚC PHƯƠNG (thực hiện)

Hành trình

Kiến tạo đô thị thông minh

Đồng Hới xây dựng cộng đồng dân cư văn minh, hiện đại, phát triển bền vững trong kỷ nguyên số - Ảnh: P.V

Trong bối cảnh chuyển đổi số (CDS) đang lan tỏa mạnh mẽ trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, việc ứng dụng công nghệ số trong hoạt động của các cấp, ngành và đoàn thể ở phường Đồng Hới đã trở thành yêu cầu tất yếu nhằm đổi mới phương thức, nâng cao hiệu quả phục vụ Nhân dân. Bám sát Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, cấp ủy, chính quyền và MTTQVN phường Đồng Hới đã triển khai quyết liệt nhiều giải pháp, xây dựng các mô hình điểm để nhân rộng, đưa công nghệ số đến gần hơn với người dân, từng bước kiến tạo công dân số và cộng đồng số từ cơ sở.

□ HƯƠNG TRÀ

Tiện ích số và sự thay đổi “thần tốc”

Trao đổi với chúng tôi, Trưởng ban Xây dựng Đảng phường Đồng Hới Hà Quốc Vương Anh cho biết: Hiện nay, Đồng Hới đang tập trung hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng QUANGTRI-S để gửi phản ánh hiện trường và thực hiện thủ tục hành chính. Trên địa bàn phường, các khu dân cư (KDC) của 25 tổ dân phố (TDP) đều đã triển khai các ứng dụng thông minh, tập trung vào các nội dung thiết thực: Xây dựng nhóm thông tin cộng đồng trên nền tảng số; hỗ trợ người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt; tra cứu quy ước KDC, gửi góp ý, phản ánh và cập nhật thông tin tuyên truyền qua mã QR niêm yết tại nhà văn hóa TDP. Qua đó, người dân trên địa bàn phường Đồng Hới nhanh chóng được tiếp cận chủ trương về CDS và hướng dẫn sử dụng tiện ích

hằng ngày. Ngược lại, qua ứng dụng, các phản ánh về an ninh trật tự, hạ tầng xuống cấp hay ô nhiễm môi trường được người dân gửi trực tiếp đến cơ quan chức năng để xử lý công khai, minh bạch.

Bà Lê Thị Cúc (TDP Hải Đình) chia sẻ: “Được hướng dẫn sử dụng công nghệ số, chúng tôi thấy có rất nhiều tiện ích, phù hợp trong cuộc sống hiện đại. Trong “chớp mắt” việc mua bán, thanh toán tiền điện, nước, trả cước viễn thông hay đi chợ đều có thể chuyển khoản, nhanh chóng, tiện lợi và quản lý được chi tiêu. Khi cần khám chữa bệnh, tôi cũng có thể nộp hồ sơ trực tuyến, nhận kết quả trên điện thoại, rất an toàn và tiết kiệm thời gian”.

Đột phá từ mô hình “Chợ số”

Không dừng lại ở địa bàn dân cư, CDS tại phường Đồng Hới còn lan tỏa mạnh mẽ vào lĩnh vực thương mại thông qua mô hình “Chợ số” tại chợ Đồng Mỹ do Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) phường khởi động đầu năm 2026.

Có vị trí ở trung tâm đô thị, chợ Đồng Mỹ trong lòng KDC, gần cửa biển Nhật Lệ, là nơi giao thương sầm uất phục vụ cả người dân địa phương lẫn du khách. Chủ tịch Hội LHPN phường Đồng Hới Nguyễn Thị Hồng Sâm cho biết, mô hình tập trung tuyên truyền CDS, kinh tế số, hướng dẫn tiểu thương cài đặt thanh toán điện tử qua mã QR, sử dụng mạng xã hội quảng bá sản phẩm và quản lý bán hàng.

Sau hơn 3 tháng triển khai với gần 60 quầy hàng, đến nay tại chợ Đồng Mỹ đã có trên 95% tiểu thương sử dụng mã QR thanh toán thay thế tiền mặt. Từ các quầy tạp hóa, gia dụng, mỹ phẩm, quần áo đến thực phẩm tươi sống như thịt, cá, rau củ..., không khí mua bán đều trở nên rôm rả, văn minh.

Bà Phạm Thị Hải (chủ quầy hàng gia dụng, mỹ phẩm) phấn khởi chia sẻ: “Ban đầu tôi lo lắng vì không quen dùng điện thoại nhận chuyển khoản. Nhưng khi được hướng dẫn quét mã QR qua ứng dụng ngân hàng, tôi thấy rất tiện lợi. Khách chỉ cần thao



Nhiều khu dân cư trên địa bàn Đồng Hới triển khai các ứng dụng thông minh, hỗ trợ người dân sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến - Ảnh: H.TR



Mô hình “Chợ số”, bước đột phá trong lĩnh vực thương mại ở Đồng Hới

- Ảnh: H.TR

tác trên ứng dụng là cả hai bên nhận thông báo ngay, không phải đếm tiền lẻ, không lo thiếu thừa”. Bà Phạm Thị Thúy (kinh doanh hàng may mặc) cũng cho rằng phương thức này giúp giảm thiểu rủi ro mất tiền hay nhầm lẫn khi giao dịch. Về phía người mua, bà Nguyễn Thị Tân (TDP Đồng Hải) nhận xét, từ nay đi chợ rất tiện, phương thức thanh toán này rất nhanh gọn, hiện đại và phù hợp xu thế.

Để duy trì tiện ích lâu dài, Hội LHPN phường cũng thành lập Chi hội Phụ nữ tiểu thương chợ Đồng Mỹ phối hợp với Tổ quản lý chợ lập trang fanpage “Chợ số Đồng Mỹ-an toàn, văn minh”, tập huấn phòng chống tội phạm công nghệ cao và hỗ trợ tiểu thương livestream, giới thiệu thực phẩm tươi sống trực tuyến đến người tiêu dùng, mạng lại hiệu quả rõ rệt.

Vai trò tiên phong của cộng đồng

Quá trình CĐS tại cơ sở không tránh khỏi những khó khăn, nhất là với người lớn tuổi còn e ngại công nghệ và lo ngại rủi ro lừa đảo qua mạng. Để tháo gỡ, các Tổ công nghệ số cộng đồng đã ra quân đồng hành cùng người dân. Bí thư Chi đoàn TDP Đồng Phú 2 Nguyễn Thị Hạnh Lê, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng, cho hay: “Đối với người lớn tuổi hoặc ít tiếp cận công nghệ, chúng tôi hướng dẫn trực tiếp để bà con sử dụng thành thạo các ứng dụng số; đồng thời tuyên truyền kỹ năng nhận diện, phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng”.

Với mục tiêu lấy người dân làm trung tâm, Chi bộ TDP Đồng Phú 2 đã quán triệt Nghị quyết số 57-NQ/TW, triển khai chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” và sử dụng “Sổ tay

đảng viên điện tử”. Bí thư Chi bộ TDP Đồng Phú 2 Hà Quốc Vũ cho biết, mỗi đảng viên sau khi được trang bị kỹ năng số đã tích cực hỗ trợ người dân, lan tỏa phong trào “Bình dân học vụ số” tại KDC.

Bên cạnh đó, đoàn viên thanh niên phường Đồng Hới cũng tiên phong ứng dụng khoa học công nghệ để số hóa các di tích lịch sử, công trình văn hóa, như: Quảng trường Hồ Chí Minh-Đền thờ Bác Hồ và các anh hùng liệt sĩ tỉnh Quảng Trị, Nhà lao Đồng Hới, di tích Chi bộ Phố, Trận địa pháo lão dân quân Đức Ninh. Theo Bí thư Đoàn phường Nguyễn Thị Kiều Trang, việc số hóa giúp bảo tồn tư liệu khoa học, đồng thời mở ra phương thức quảng bá hình ảnh địa phương sinh động, phục vụ tốt cho công tác nghiên cứu và du lịch thông minh.

Các mô hình “Chi hội phụ nữ ứng dụng số-Sinh hoạt số” tại Chi hội Phụ nữ TDP Đức Ninh Đông hay “Bộ đội Biên phòng đồng hành CĐS nơi biên giới” của Đoàn Biên phòng Nhật Lệ đã hỗ trợ người dân từ đô thị trung tâm đến vùng biển đều có cơ hội tiếp cận công nghệ; giữ khoảng cách gần nhất có thể từ biển đảo đến đất liền nhờ kết nối các ứng dụng thông minh.

Khẳng định về hiệu quả bước đầu, Chủ tịch UBND phường Đồng Hới Hoàng Ngọc Đan nhấn mạnh: “Việc triển khai mô hình “KDC số”, “Chợ số”... đã từng bước hình thành thói quen sử dụng công nghệ số hằng ngày cho người dân, lấy người dân làm trung tâm phục vụ. Dù phải trải qua và nỗ lực vượt “chướng ngại vật”, nhưng đây chính là nền tảng vững chắc để phường Đồng Hới đưa các tiện ích số đi vào thực tiễn đời sống, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu xây dựng một cộng đồng dân cư văn minh, hiện đại và phát triển bền vững trong kỷ nguyên số.”

Thu hẹp “khoảng cách số”



Một khóa tập huấn nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ cho những người hoạt động không chuyên trách ở xã Minh Hóa - Ảnh: C.H

Nhìn lại hành trình hơn một năm thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và xây dựng chính quyền số, sự thay đổi không chỉ nằm ở những thiết bị công nghệ hiện đại được trang bị. Điều cốt lõi và sâu xa hơn chính là sự thay đổi trong tư duy và quyết tâm đổi mới của hệ thống chính trị ở địa phương. Khi có định hướng đúng và công nghệ được áp dụng đúng chỗ, đó chính là nền tảng vững chắc để các địa phương tạo được sự chuyển biến thực chất trong quá trình chuyển đổi số ở cơ sở.

□ DƯƠNG CÔNG HỢP

“Trao” kỹ năng số cho cán bộ thôn

Với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn Thanh Long, xã Minh Hóa, việc sử dụng các thiết bị công nghệ như điện thoại thông minh, máy tính... để giải quyết công việc hằng ngày, giờ đây không còn là chuyện lạ. Sau khi được sáp nhập từ 2 tổ dân phố, Thanh Long là một trong những thôn có dân số đông nhất trên địa bàn xã. Nhìn những cán bộ thôn đã lớn tuổi vẫn sử dụng khá thành thạo các thiết bị công nghệ, ít ai nghĩ rằng, thời gian trước, họ từng gặp rất nhiều khó khăn khi tiếp cận và sử dụng các phần mềm để xử lý công việc. Thế nhưng, giờ đây, họ hiểu rằng, thời đại mới đòi hỏi phải đổi mới phương pháp, cách thức làm việc, chứ không chỉ là những người “vác tù và hàng tổng”.

Sự thay đổi đó sẽ giúp họ giảm áp lực trước bối cảnh yêu cầu công việc ngày càng cao, địa bàn rộng, dân cư đông. Trưởng thôn Thanh Long, xã Minh Hóa Cao Thị Hoa Nguyệt là người biết rõ hơn cả những lợi thế của ứng dụng chuyển đổi số vào công việc. Chị chia sẻ: “Trước đây, xã yêu cầu làm báo cáo, thống kê về tình hình trên địa bàn, chúng tôi mất vài ngày mới hoàn thành, vì làm thủ công. Từ khi có các thiết bị, máy móc hỗ trợ, chúng tôi chỉ mất vài giờ hoặc một buổi”.

Sau khi sắp xếp thôn, tổ dân phố, xã Minh Hóa giảm từ 32 thôn, tổ dân phố xuống còn 14 thôn. Việc sáp nhập tạo ra không gian phát triển mới, tuy nhiên yêu cầu quản lý, điều hành cũng tăng lên, gây áp lực lớn hơn đối với đội ngũ cán bộ thôn. Để tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình điều hành, chỉ đạo, xã Minh Hóa đã trang bị các thiết bị công nghệ

thông tin, gồm: Máy tính, máy in và các thiết bị hỗ trợ khác phục vụ công tác chuyển đổi số cho 14 thôn trên địa bàn, từng bước đưa hạ tầng số đến gần cơ sở. Không dừng lại ở đó, địa phương đã mời các chuyên gia công nghệ thông tin về trực tiếp “cầm tay, chỉ việc”, tập huấn, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ cho bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng ban công tác mặt trận của các thôn.

Chủ tịch UBND xã Minh Hóa Đinh Duy Hòa cho biết, địa phương xác định trang bị công nghệ đến đâu, cán bộ được tập huấn đến đó. Điều đáng mừng là hình ảnh những cán bộ vốn quen với giấy tờ, sổ sách, nay đã tự tin điều hành công việc trên các phần mềm, ứng dụng số. Phương thức làm việc chuyển dần từ thủ công sang môi trường số không chỉ diễn ra ở cấp xã mà còn lan tỏa đến tận thôn, góp phần thu hẹp khoảng cách về kỹ năng số ở cơ sở.

Cán bộ “dạy”... cán bộ

Câu chuyện đồng nghiệp dìu dắt, học tập, giúp đỡ, đồng viên nhau trong công việc không phải là chuyện lạ. Bởi đó không chỉ là thái độ sống mà còn là đạo đức, văn hóa công vụ. Và, không gì nhanh bằng việc học hỏi lẫn nhau.

Sau khi mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động, nhằm nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ cho cán bộ, công chức, bên cạnh việc tổ chức tập huấn, đào tạo thường xuyên, xã miền núi Tân Thành đã có sáng kiến rất thiết thực. Đó là mô hình cán bộ “dạy”... cán bộ. Người am hiểu, sử dụng thành thạo công nghệ và thuần thực kỹ năng giải quyết công việc trên các nền tảng số hướng dẫn, giúp đỡ những người chưa có kinh nghiệm và người mới tiếp nhận công việc.

Chuyên viên Văn phòng UBND xã Tân Thành Đinh Thanh Tùng vốn là một cán bộ Đoàn của xã cũ. Trước đây, Tùng chưa đảm nhiệm công việc văn phòng. Tùng chia sẻ, thời gian đầu tiếp nhận nhiệm vụ, anh gặp không ít khó khăn và lúng túng do chưa có kinh nghiệm làm việc trên các nền tảng số. Áp lực càng tăng khi khối lượng công việc lớn, lại trải dài trên nhiều ngành và lĩnh vực khác nhau. Tuy

nhiên, nhờ mô hình cán bộ “dạy”... cán bộ theo hình thức cầm tay chỉ việc, Tùng đã nhận được sự đồng hành, hỗ trợ nhiệt tình từ đồng nghiệp. Đến nay, anh đã làm chủ được công việc và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

Phó Chủ tịch UBND xã Tân Thành Cao Thị Hằng cho biết, trong điều kiện chính quyền địa phương mới đi vào hoạt động, nhân sự thay đổi nhiều, trong khi khối lượng công việc lớn, yêu cầu giải quyết nhanh, địa phương chủ trương cán bộ, công chức phải vừa học vừa làm, “vướng đâu gỡ đó”, khó đến đâu giải quyết đến đó”, một người biết chia sẻ, hướng dẫn để nhiều người cùng biết. Điều đó trở thành quy định bắt buộc. Trong các cuộc họp, hội nghị, lãnh đạo xã dành một khoảng thời gian nhỏ để các cán bộ, công chức hướng dẫn, giúp đỡ nhau các kỹ năng giải quyết công việc trên các nền tảng số. Hoạt động này được duy trì thường xuyên, không chỉ riêng trong giờ hành chính. Bởi, phần lớn cán bộ của xã đi làm xa, phải ở lại sinh hoạt chung trong nhà nội trú tập thể.

Không chỉ dừng ở câu chuyện cán bộ “dạy”... cán bộ, xã Tân Thành cũng đang khẩn trương xây dựng Hệ thống quản lý công việc

theo tiến độ nội bộ địa phương. Các phần mềm quản lý hiện nay vẫn “mạnh ai nấy chạy”, thiếu tính liên thông. Để chữa cháy, cán bộ đành phải sử dụng thêm các ứng dụng khác, như dùng zalo để trao đổi, excel để tổng hợp và drive để lưu trữ. Nhưng đó chỉ là giải pháp tình thế. Vấn đề cốt lõi không nằm ở việc thiếu công nghệ, mà là các hệ thống đang hoạt động riêng rẽ, xé lẻ dòng chảy công việc. Thiếu một nền tảng thống nhất, lãnh đạo rất khó theo dõi tiến độ và đánh giá chính xác hiệu quả làm việc của từng bộ phận.

Bí thư Đảng ủy xã Tân Thành Cao Thanh Hải cho biết: “Hệ thống quản lý công việc theo tiến độ được xây dựng như một giải pháp điều hành thống nhất, phù hợp với quy mô tổ chức, nhân sự và đặc điểm công việc của cấp xã hiện nay. Hệ thống này không thay thế các phần mềm quản lý văn bản hoặc phần mềm chuyên ngành của từng đơn vị, mà bổ sung một lớp quản lý nhiệm vụ liên thông, kết nối quá trình từ khi ban hành văn bản chỉ đạo đến giao việc, phối hợp thực hiện, báo cáo và đánh giá kết quả. Sau khi hoàn thiện và thử nghiệm thành công, hệ thống này sẽ được đưa vào hoạt động”.



Khi bệnh án không còn nằm trên giấy

Tại Bệnh viện đa khoa tỉnh, các khâu trong hoạt động khám chữa bệnh cơ bản được số hóa - Ảnh: H.L

Bệnh án điện tử (BAĐT) đang thay thế hồ sơ giấy trong hoạt động khám, chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh. Đằng sau sự thay đổi về hình thức lưu trữ là quá trình chuẩn hóa quy trình chuyên môn, kết nối các hệ thống, hình thành dữ liệu và thay đổi phương thức quản lý, điều hành. Đây cũng là nền tảng quan trọng để ngành Y tế Quảng Trị hướng tới quản trị dựa trên dữ liệu và xây dựng hệ sinh thái y tế số.

□ HƯƠNG LÊ

Từ hồ sơ giấy sang môi trường điện tử

Được triển khai từ tháng 8/2025, đến ngày 1/7/2026, Bệnh viện đa khoa khu vực (BVĐKKV) Đồng Hới chính thức bỏ hoàn toàn bệnh án giấy, chuyển sang BAĐT. Theo bác sĩ CKI Đỗ Minh Huệ, Giám đốc bệnh viện, việc sử dụng bệnh án điện tử giúp giảm thời gian chờ, giảm giấy tờ, hạn chế chỉ định, xét nghiệm trùng lặp và hỗ trợ nâng cao hiệu quả điều trị. Dữ liệu trên hệ thống giúp quản lý, điều hành hiệu quả hơn, với số liệu minh bạch, rõ ràng.

Tại Bệnh viện đa khoa (BVĐK) tỉnh, quá trình chuyển đổi được thực hiện trên nền tảng các hệ thống HIS, LIS, RIS/PACS và phần mềm chuyên ngành đã triển khai trước đó. Tháng 7/2025, BAĐT được đưa vào vận hành chính thức, thay thế bệnh án giấy theo phạm vi triển khai. Đến nay, các khâu từ tiếp đón, quản lý thông tin người

bệnh, thanh toán bảo hiểm y tế... đến lưu trữ và tra cứu hồ sơ đã cơ bản được số hóa. Bệnh viện cũng triển khai chữ ký số cho nhân viên y tế và ký điện tử của người bệnh.

Theo thông tin từ Sở Y tế, hết năm 2025, 29/29 bệnh viện trên địa bàn tỉnh đã công bố triển khai BAĐT. Đến tháng 8/2026, có 24/29 bệnh viện đã chuyển sang sử dụng BAĐT, không sử dụng bệnh án giấy trong hoạt động chuyên môn theo phạm vi công bố.

Ông Đinh Viễn Anh, Phó Giám đốc Sở Y tế khẳng định, kết quả trên cho thấy các đơn vị đã có chuyển biến rõ về nhận thức, quyết tâm tổ chức thực hiện và khả năng làm chủ hệ thống. Tuy nhiên, mức độ hoàn thiện giữa các bệnh viện chưa đồng đều. Một số đơn vị mới đáp ứng yêu cầu vận hành cơ bản; khả năng liên thông giữa hệ thống quản lý bệnh viện, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, lưu trữ hình ảnh, chữ ký số và thanh toán cần hoàn thiện thêm.

Dữ liệu không chỉ để lưu trữ

BAĐT là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của chuyển đổi số ngành Y tế. Việc triển khai gắn với nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, bảo đảm an toàn thông tin, chuẩn hóa dữ liệu, sử dụng chữ ký số, kết nối các hệ thống chuyên môn và từng bước hình thành kho dữ liệu ngành Y tế, Hệ thống điều phối thông tin y tế của tỉnh. Đây là quá trình chuyển đổi tổng thể cả về công nghệ, quy trình chuyên môn, quản trị và phương thức phục vụ người bệnh.

Đối với người dân, BAĐT giúp thông tin khám bệnh, kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh, đơn thuốc và quá trình điều trị được lưu trữ đầy đủ, có hệ thống. Khi dữ liệu được kết nối và khai thác đúng quy định, người bệnh giảm việc phải mang theo nhiều giấy tờ, hạn chế thực hiện lại các xét nghiệm không cần thiết, rút ngắn thời gian chờ đợi và được theo dõi sức khỏe liên tục hơn. Bác sĩ có thêm thông tin

để đánh giá tiền sử bệnh, sử dụng thuốc và kết quả điều trị, qua đó hỗ trợ chỉ định phù hợp, giảm sai sót, nâng cao an toàn người bệnh.

Đối với các bệnh viện, BAĐT giúp chuẩn hóa quy trình khám, chữa bệnh; giảm chi phí in, lưu trữ và khai thác hồ sơ giấy; kiểm soát tốt hơn việc chỉ định dịch vụ kỹ thuật, kê đơn, sử dụng thuốc và thanh toán chi phí khám chữa bệnh. Dữ liệu được hình thành trong quá trình chuyên môn còn phục vụ quản lý chất lượng, điều hành bệnh viện, thống kê, báo cáo, giám sát dịch tễ và hỗ trợ ra quyết định. Đây cũng là tiền đề để phát triển bệnh viện thông minh, tư vấn khám chữa bệnh từ xa và các công cụ hỗ trợ chuyên môn dựa trên dữ liệu.

Bác sĩ CKII Phan Xuân Nam, Giám đốc BVĐK tỉnh cho rằng, thay đổi rõ nhất là khả năng tiếp cận thông tin người bệnh nhanh chóng và đồng bộ giữa các bộ phận. Hiện bác sĩ đã có thể khai thác tương đối đầy đủ các thông tin cần thiết của người bệnh trên môi trường điện tử để phục vụ quá trình khám, chẩn đoán và điều trị. “Tuy nhiên, chúng tôi xác định đây mới chủ yếu là giai đoạn số hóa và khai thác dữ liệu phục vụ trực tiếp cho hoạt động chuyên môn. Với BAĐT, giá trị lớn hơn nằm ở khả năng kết nối, truy xuất và khai thác dữ liệu phục vụ quyết định điều trị. Mục tiêu tiếp theo của bệnh viện là tiến từ có dữ liệu số sang “hiểu và khai thác được dữ liệu số”, để dữ liệu thực sự trở thành công cụ hỗ trợ bác sĩ và nâng cao chất lượng điều trị”, bác sĩ Nam chia sẻ.

Không chỉ là câu chuyện công nghệ

Yêu cầu đặt ra đối với triển khai BAĐT là bảo đảm sự đồng bộ giữa hạ tầng, phần mềm, dữ liệu, quy trình chuyên môn và nhân lực. Theo bác sĩ Đỗ Minh Huệ, tại BVĐKKV Đồng Hới, khó khăn hiện nay là hạ tầng chưa đồng bộ, phần

mềm và liên thông dữ liệu còn hạn chế; nhân lực công nghệ thông tin thiếu, kinh phí đầu tư còn khó khăn. Không ít cán bộ y tế chưa đáp ứng với hệ thống công nghệ nên dẫn đến còn nhiều sai sót.

Đồng tình với quan điểm trên, bác sĩ Phan Xuân Nam chia sẻ: “Khó khăn lớn nhất không nằm ở một thiết bị hay phần mềm cụ thể, mà làm thế nào để đồng bộ giữa con người, quy trình và công nghệ trong toàn bệnh viện, trong đó, thách thức lớn chính là thay đổi thói quen và phương thức làm việc. Công nghệ có thể đầu tư, phần mềm có thể nâng cấp nhưng thay đổi con người và quy trình cần thời gian, sự đồng thuận và quyết tâm của cả tổ chức”.

Ông Đinh Viễn Anh, Phó Giám đốc Sở Y tế cho biết, thời gian tới, sở tiếp tục rà soát, đánh giá thực chất mức độ hoàn thiện BAĐT tại từng bệnh viện; yêu cầu khắc phục các chức năng còn thiếu, giảm quy trình song song giữa hồ sơ điện tử và hồ sơ giấy, đồng thời kiểm tra việc tuân thủ quy định chuyên môn, chữ ký số, lưu trữ

và an toàn thông tin. Người đứng đầu cơ sở khám, chữa bệnh chịu trách nhiệm trực tiếp về tiến độ, chất lượng và hiệu quả vận hành; không xem việc mua sắm phần mềm hoặc công bố triển khai là kết quả cuối cùng.

Ở tuyến y tế cơ sở, BAĐT cũng sẽ được triển khai trong thời gian tới. Sở đang phối hợp với UBND cấp xã, các trạm y tế và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ để rà soát hiện trạng, bổ sung thiết bị, hoàn thiện phần mềm, đào tạo người sử dụng, thiết lập cơ chế hỗ trợ kỹ thuật. Dự kiến kế hoạch hoàn thành chạy thử trước ngày 15/12/2026 và sẵn sàng triển khai chính thức từ ngày 1/1/2027.

Bệnh án không còn nằm trên giấy, nhưng đó mới là điểm khởi đầu. Phía trước là quá trình số hóa dữ liệu, chuẩn hóa và liên thông, phân tích dữ liệu, hỗ trợ quyết định, từng bước hướng tới bệnh viện thông minh và một hệ sinh thái y tế số đồng bộ. Điều này đòi hỏi sự nỗ lực, quyết tâm và các giải pháp đồng bộ trong tổ chức thực hiện, từ cấp tỉnh đến từng cơ sở y tế.



Bệnh án điện tử giúp tăng khả năng kết nối, truy xuất và khai thác dữ liệu phục vụ điều trị

- Ảnh: H.L

Công nghệ trở thành

“trợ lý”



Học sinh Trường tiểu học Đức Ninh hào hứng trong giờ học Tiếng Anh có ứng dụng công nghệ - Ảnh: NH.V

❑ NHẬT VĂN

Từ những giờ học sinh động

Với cô giáo Trần Nguyễn Trúc Anh, giảng dạy bộ môn Tiếng Anh, Trường tiểu học Đức Ninh (phường Đồng Hới), AI giống như một “trợ lý” chuyên môn. Công cụ này giúp cô rút ngắn thời gian soạn giáo án, thiết kế bài dạy, tạo hình ảnh trực quan và xây dựng học liệu phù hợp với yêu cầu bài giảng. Nhờ đó, học sinh dễ tiếp cận kiến thức hơn, đồng thời tích cực tương tác trong giờ học.

Điều cô giáo Trúc Anh đặc biệt lưu ý là AI không thể thay thế vai trò của giáo viên. AI có thể hỗ trợ sáng tạo nội dung, nhưng giáo viên là người chịu trách nhiệm lựa chọn, kiểm chứng và đưa nội dung ấy vào bài học. Vì vậy, mỗi sản phẩm được tạo ra từ AI đều được cô rà soát trên cơ sở những nguồn thông tin chính thống, bảo đảm tính chính xác và phù hợp với

lứa tuổi học sinh.

Cô giáo Trúc Anh khẳng định: “Khi được sử dụng đúng cách, AI giúp giáo viên tiết kiệm đáng kể thời gian chuẩn bị học liệu. Thay vì mất hàng giờ để tìm kiếm và xây dựng một sản phẩm phục vụ bài dạy, giáo viên có thể nhanh chóng tiếp cận nhiều ý tưởng, sau đó chọn lọc, điều chỉnh để phù hợp với mục tiêu bài học và đối tượng học sinh.

Tại Trường tiểu học Đức Ninh, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số (CĐS) và AI được xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhằm đổi mới phương pháp dạy học.

Thầy giáo Phạm Đức Minh, Phó Hiệu trưởng nhà trường cho hay: Để triển khai tốt công tác CĐS, ứng dụng công nghệ, AI vào thực tiễn dạy học nhà trường đã tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp tập huấn, từng bước làm quen với công nghệ, đồng

Trí tuệ nhân tạo (AI) đang dần trở thành công cụ hỗ trợ thiết thực trong hoạt động dạy học, giúp giáo viên đổi mới phương pháp và nâng cao hiệu quả truyền đạt kiến thức. Từ thiết kế bài giảng, đến tạo hình ảnh, video và tổ chức các trò chơi tương tác, AI mang đến nhiều cách tiếp cận mới, góp phần làm cho giờ học trực quan, sinh động và hấp dẫn hơn. Tuy nhiên, cùng với cơ hội, việc ứng dụng AI cũng đặt ra yêu cầu về năng lực số, khả năng kiểm chứng thông tin và vai trò chủ đạo của người thầy.

thời lựa chọn những công cụ phù hợp như Gemini, ChatGPT, Canva AI... để hỗ trợ quá trình dạy học. Điểm đáng chú ý trong cách tiếp cận của nhà trường là không chạy theo việc sử dụng thật nhiều công nghệ, mà tập trung xác định công nghệ nào thực sự phục vụ mục tiêu bài học. Giáo viên phải xác định hoạt động nào cần đến AI, sau đó mới lựa chọn công cụ phù hợp để tạo video, hình ảnh hay các học liệu cần thiết. Sản phẩm sau khi hoàn thành tiếp tục được kiểm tra, chất lọc, bảo đảm các yêu cầu về chất lượng, an ninh và an toàn trước khi đưa vào lớp học. Những bài giảng được bổ sung hình ảnh, video, trò chơi và các hoạt động tương tác luôn tạo hứng thú cho học sinh ngay từ phần khởi động cho đến các hoạt động hình thành kiến thức. Điều đáng ghi nhận là mỗi giáo viên đều chủ động, sáng tạo trong việc ứng dụng AI. Giáo viên là người xây dựng ý tưởng, quyết định phương pháp và chịu trách nhiệm về chất lượng bài giảng. AI chỉ đóng vai trò hỗ trợ để tiết học hấp dẫn, trực quan và sinh động hơn.

Không chỉ ở bậc tiểu học, việc ứng dụng AI cũng đang được giáo

viên các cấp học khai thác để đổi mới cách truyền đạt kiến thức.

Trong một tiết dạy môn Địa lý lớp 6, cô giáo Phạm Thúy Hằng, Trường THCS Bắc Gianh (phường Ba Đồn) đã sử dụng AI để thiết kế bài giảng với hệ thống hình ảnh minh họa sinh động, kết hợp

giá trị khi tạo ra những thay đổi thiết thực trong dạy học và quản trị nhà trường. Vì vậy, người thầy phải giữ vai trò chủ đạo, làm chủ và sử dụng AI đúng mục đích, để công nghệ trở thành công cụ hỗ trợ, qua đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

mật, được xử lý trên môi trường điện tử; tỉ lệ văn bản điện tử được ký số đạt trên 98%. Cùng với đó, 100% CSGD triển khai thanh toán không dùng tiền mặt đối với học phí và các khoản thu, góp phần tăng tính minh bạch và tạo thuận lợi cho phụ huynh, học sinh.

Ở lĩnh vực dạy học, học bạ số tiếp tục được triển khai. Kho học liệu số dùng chung được phát triển với nhiều dạng tài nguyên như bài giảng điện tử, video bài giảng, phần mềm mô phỏng, sách giáo khoa điện tử và ngân hàng câu hỏi. Ngành Giáo dục cũng từng bước phát triển thư viện số, kết nối và chia sẻ tài nguyên giữa các trường, tạo điều kiện để giáo viên và học sinh tăng cường tự học, tự nghiên cứu. Ngành còn chú trọng việc tổ chức các lớp tập huấn, tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ vào thực tiễn công tác. Năm học 2025-2026, toàn ngành đã tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên triển khai thí điểm giáo dục AI tại nhiều CSGD; tổ chức tập huấn ứng dụng AI cho hơn 700 cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán các cấp học...

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác CDS trong ngành GD-ĐT vẫn còn gặp không ít rào cản, nhất là về hạ tầng công nghệ thông tin tại các CSGD vùng sâu, vùng xa chưa đồng bộ. Đội ngũ phụ trách công nghệ thông tin ở nhiều trường chủ yếu là giáo viên kiêm nhiệm, năng lực chuyên môn chưa đồng đều, một số địa bàn còn thiếu giáo viên Tin học.

Từng bước khắc phục những khó khăn, hạn chế, ngành GD-ĐT xác định CDS gắn với phong trào "Bình dân học vụ số" là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, qua đó nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng công nghệ cho đội ngũ nhà giáo, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời kỳ số.



Những hình ảnh minh họa được tạo ra từ trí tuệ nhân tạo góp phần làm cho bài giảng trở nên sinh động - Ảnh: NH.V

Giám đốc Sở GD-ĐT Lê Thị Hương nhấn mạnh: CDS không còn là lựa chọn mà đã trở thành yêu cầu tất yếu trong quá trình đổi mới giáo dục. Trong đó, hiệu trưởng giữ vai trò "kiến trúc sư trưởng", quyết định tư duy, định hướng và hiệu quả CDS của mỗi trường. Mục tiêu của CDS không nằm ở việc đưa thật nhiều công nghệ vào trường học, mà hướng đến đổi mới quản trị, xây dựng văn hóa số và lấy người học làm trung tâm. Vì vậy, hiệu quả CDS trước hết được đo bằng những thay đổi thực chất trong hoạt động giáo dục.

trò chơi đồ chơi và các hoạt động tương tác. Các nội dung kiến thức được trực quan hóa, giúp học sinh duy trì sự tập trung trong suốt tiết học. Để làm được điều đó, yêu cầu đặt ra đối với giáo viên không chỉ là biết sử dụng công nghệ mà còn phải không ngừng tự học, tự nghiên cứu để làm chủ công cụ, phục vụ tốt nhiệm vụ chuyên môn.

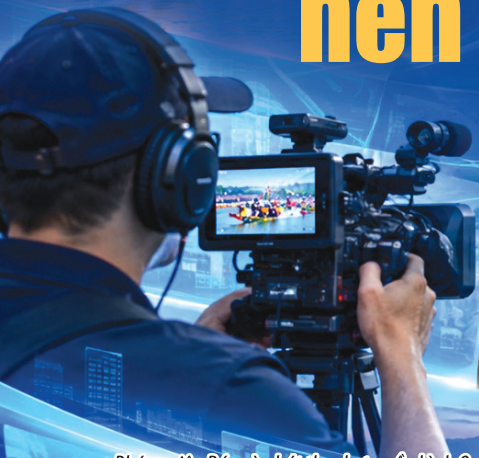
Thực tế cho thấy, AI mở ra nhiều cơ hội hỗ trợ giáo viên thiết kế bài giảng, xây dựng học liệu, cá nhân hóa việc học và giảm áp lực công việc hành chính. Tuy nhiên, công nghệ chỉ thực sự có

Để chuyển đổi số đi vào chiều sâu

Những thay đổi trong lớp học là một phần của quá trình CDS đang được ngành GD-ĐT triển khai đồng bộ.

Đến nay, CDS đã hiện diện ở nhiều khâu trong hoạt động của ngành. 100% người học và nhà giáo được quản lý bằng hồ sơ số. 100% cơ sở giáo dục (CSGD) triển khai phần mềm quản lý trường học, phục vụ quản lý học sinh, đội ngũ, chuyên môn, tài chính, cơ sở vật chất và thống kê giáo dục. Trong năm học 2025-2026, 100% văn bản hành chính, trừ văn bản

Đưa lễ hội lên... nền tảng số!



Phóng viên Báo và phát thanh, truyền hình Quảng Trị
tác nghiệp tại hiện trường lễ hội nhằm đưa những hình ảnh hấp dẫn,
sống động nhất về lễ hội đến với công chúng - Ảnh: M.N



Một không gian lễ hội sôi động trên...
nền tảng số! - Ảnh: M.N

Nếu như trước đây, muốn tận hưởng không khí thiêng liêng, náo nức của lễ hội, người dân thường phải đến tận nơi, hòa mình thực sự vào không gian, thì giờ đây, từ sức mạnh chuyển đổi số, nhiều lễ hội đã xây dựng được một đời sống riêng trên... nền tảng số. Nhờ vậy, những người con xa quê hay các du khách mong muốn tìm hiểu sẽ có trải nghiệm sống động như đang tận hưởng sự kiện ở không gian thực. Nhiều địa phương, đơn vị đã không bỏ lỡ “cơ hội vàng” này để xây dựng “đời sống số” cho các lễ hội với mục tiêu vừa bảo đảm giữ gìn, phát huy các giá trị truyền thống, vừa góp phần quảng bá, giới thiệu nét riêng có của di sản đến với du khách gần xa.

□ MAI NHÂN

Đi “trẩy hội” online

Những năm trước, lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang (xã Lệ Thủy) cũng đã được giới thiệu khá nhiều trên nền tảng số với số lượt người xem, chia sẻ lớn. Nhưng năm nay, lễ hội thực sự là một sự kiện truyền thông trên mạng xã hội với sự tham gia của nhiều đơn vị, cá nhân cùng chia sẻ khối lượng thông tin “khổng lồ” từ thời điểm trước, trong và sau lễ hội. Đó thực sự là một “cuộc đua” với phần thưởng chính là lượt người xem, tương tác và tạo dấu ấn về một kỳ lễ hội đặc biệt.

Theo ông Võ Đình Hoàng, Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Lệ Thủy, ngay từ thời gian đầu lễ hội, trung tâm đã xác định các nội dung, sự kiện trọng tâm để tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, fanpage và các phương tiện truyền thông của xã. Trung tâm đẩy mạnh tuyên truyền về công tác chuẩn bị lễ hội, các cuộc họp, kiểm tra và chỉ đạo của Đảng ủy, UBND xã và ban tổ chức; giới thiệu các đội thuyền, vận động viên và công tác hạ thủy tập luyện;

tuyên truyền bơi vòng loại, các nội dung thi đấu và kết quả. Đặc biệt, mảng nội dung được chú trọng là phản ánh không khí sôi nổi, hào hứng của Nhân dân và du khách; những hình ảnh đẹp, tinh thần đoàn kết, ý thức giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống...

“Trang fanpage chính thức của xã đăng tải thường xuyên tin, bài, hình ảnh, video clip, infographic... về các hoạt động kỷ niệm và lễ hội; xây dựng tiêu đề, nội dung ngắn gọn, hấp dẫn, phù hợp với facebook và Reels. Quan trọng nhất chính là cập nhật nhanh các hoạt động, kết quả thi đấu và những khoảnh khắc nổi bật tại hiện trường. Năm nay, trang fanpage chú trọng hơn về việc tăng cường các nội dung trực quan, video clip ngắn nhằm nâng cao hiệu quả tiếp cận và lan tỏa thông tin, nhờ vậy, thu hút lượng xem, tương tác và chia sẻ lớn, góp phần vào thành công chung của lễ hội”, ông Võ Đình Hoàng chia sẻ.

Không chỉ địa phương vào cuộc, nhiều cá nhân, tổ chức cũng hào hứng đưa lễ hội lên... nền tảng số. Anh Trần Quang Long (thôn Lộc Thượng, xã Lệ Thủy) cho biết mình đang quản lý trang fanpage “Dân xứ Lệ” với gần 120.000 người theo dõi. Như mùa lễ hội

hàng năm, năm 2026, anh cũng thường xuyên cập nhật thông tin lên trang của mình, chú trọng hơn các nội dung những ngày trước lễ hội, như: Công tác chuẩn bị, phần lễ hạ thuyền, tập luyện của trai bơi, gái đua... Nhờ vậy, lượt xem, tương tác và chia sẻ của trang tăng mạnh từng ngày. Anh Long cho hay, lãnh đạo UBND xã cũng rất tích cực hỗ trợ về cung cấp thông tin, nhất là những thông tin quan trọng, do đó, fanpage luôn bảo đảm tính chính xác, nhanh chóng, kịp thời. Ngày thi đấu vòng loại thuyền bơi nam, dù trang thiết bị kỹ thuật còn hạn chế, anh và bạn bè vẫn quyết tâm livestream để phục vụ bà con. Ngoài “Dân xứ Lệ”, các trang như: “Người Lệ Thủy”, “Tôi là người Lệ Thủy”... cũng góp phần đưa lễ hội đến gần với công chúng trên nền tảng số.

Và người hưởng lợi chính là những người con xa quê và du khách phương xa. Chị Hoàng Mai Anh (xã Lệ Thủy, hiện công tác tại TP. Hồ Chí Minh) chia sẻ, chị không bỏ lỡ thông tin cập nhật về lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang qua nền tảng số. Chị đặc biệt ấn tượng với những video clip hấp dẫn về trai bơi, gái đua tập luyện, không khí cổ vũ của bà con những ngày chuẩn bị bước vào lễ hội. Chính vì vậy, những người con xa quê như chị luôn háo hức mong ngóng ngày trở về để hòa mình vào không khí lễ hội.

Mới đây, một lễ hội khác cũng rất “nóng” trên nền tảng số. Đó là lễ hội “phá trăm” truyền thống ở xã Vĩnh Định. Với những giá trị truyền thống được giữ gìn vẹn nguyên cùng thông điệp bảo vệ môi trường được truyền qua nhiều thế hệ, lễ hội tạo được sự quan tâm, chú ý mạnh mẽ trên nền tảng số. Phó Chủ tịch UBND xã Vĩnh Định Tô Thị Hải Yến cho biết, bên cạnh tuyên truyền trên các kênh truyền thống, xã cũng quan tâm thúc đẩy tuyên truyền về lễ hội trên nền tảng số nhằm đưa lễ hội đến gần hơn với du khách gần xa. Qua đó, giới thiệu cho khách du lịch những tiềm năng của lễ hội độc đáo nói riêng và mảnh đất Vĩnh Định nói chung.

Với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số, các lễ hội đang dần được “khoác áo mới” và tạo được sức hút riêng với du khách, nhất là những người trẻ với mong muốn khám phá, trải nghiệm. Từ “thực tế ảo” đến “hành trình thật” không còn là ước mong xa xôi đối với mỗi lễ hội, điều quan trọng là cần khai thác hiệu quả tài nguyên số, không để bỏ lỡ cơ hội khi lễ hội được tổ chức thường kỳ.

Xây dựng thương hiệu truyền thông số

Không đứng ngoài cơ hội chuyển mình, Báo và phát thanh, truyền hình (PT-TH) Quảng Trị đang mạnh mẽ đổi mới trên nền tảng số và các lễ hội chính là “mảnh đất màu mỡ” để phát huy. Trưởng phòng Chuyên đề, Báo và PT-TH Quảng Trị Phạm Thị Diệu Minh cho biết, với thương hiệu, uy tín và năng

lực số của đơn vị, việc đẩy mạnh truyền thông các hoạt động lễ hội trên nền tảng số chính là một thế mạnh mà đơn vị đã và đang nỗ lực phát huy trong thời gian qua. Minh chứng rõ nét nhất chính là lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang. Thực hiện chỉ đạo của Ban Giám đốc, Phòng Chuyên đề đã thành lập tổ phóng viên, quay phim chuyên về truyền thông lễ hội trên nền tảng số. Đội ngũ này bám sát địa bàn ngay từ thời gian chuẩn bị bước đầu, khai thác các nội dung, hình ảnh hấp dẫn, ấn tượng, tạo điểm nhấn, sức hút cho lễ hội. Nhờ vậy, lượt xem, tương tác và chia sẻ trên fanpage “Truyền hình Quảng Trị” rất lớn, khẳng định thương hiệu của đơn vị. Bên cạnh fanpage, trên Báo Quảng Trị điện tử cũng chú trọng triển khai tuyển bài emagazine, infographics về lễ hội.

Theo bà Phạm Thị Diệu Minh, nền tảng số chính là kênh hiệu quả để quảng bá, giới thiệu các lễ hội nói riêng, những giá trị văn hóa-lịch sử nói chung. Các địa phương, tổ chức tìm đến những thương hiệu truyền thông số có uy tín, chất lượng cũng chính là giải pháp quan trọng để phát huy giá trị lễ hội. Với những thế mạnh vốn có, Báo và PT-TH Quảng Trị đang không ngừng nỗ lực đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức, bắt kịp những yêu cầu khắt khe trên nền tảng số hiện nay, đáp ứng kịp thời các nhu cầu truyền thông số.

Còn theo anh Trần Quang Long, vốn nhiều năm gắn bó với các trang fanpage về Lệ Thủy, nếu tận dụng tốt đội ngũ các nhà sáng tạo nội dung cùng truyền thông về lễ hội thì sẽ nhân lên gấp nhiều lần hiệu quả quảng bá. Chẳng hạn, trước lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang, ban tổ chức quy tụ nhiều nhà sáng tạo nội dung để cùng đưa thông tin lên nền tảng số, kết hợp các tour, tuyến du lịch trải nghiệm không gian lễ hội, thưởng thức hò khoan Lệ Thủy, tham quan các điểm du lịch văn hóa-lịch sử khu vực Lệ Thủy... Chắc hẳn, “quả ngọt” du lịch sẽ không chỉ nằm ở không gian ảo.



Tính đến đầu tháng 9/2026, trên trang fanpage “Truyền hình Quảng Trị”, chương trình truyền hình trực tiếp lễ hội đua, bơi thuyền truyền thống trên sông Kiến Giang đã thu hút hơn 800.000 người xem, hơn 3.500 lượt chia sẻ và hơn 15.000 lượt bình luận.





Xã Cửa Tùng nhìn từ trên cao - Ảnh: S.T

● NGUYỄN VĂN DỪNG

Thao thiết Cửa Tùng

Có một Cửa Tùng trong huyền tích xa xưa
Có ông vua đến biển Thừa Lương ngự lãm
Bãi Nữ hoàng nước trong trời xanh mây trắng
Phải lòng người con gái theo vua về dinh

Có một Cửa Tùng quả cảm kiên trinh
Từ nơi đây ra đi bao chuyến tàu vượt biển
Cồn Cỏ tiền tiêu vững vàng trận tuyến
Bác Hồ ngợi khen "đánh cho tan xác giặc Huê Kỳ"

Có một Cửa Tùng ngóng đợi người đi
Một thời hướng về Nam lòng quận thất
Cửa biển nhỏ thôi mà hai mươi năm nghẹn thất
Con sóng cồn cào vỗ rút bờ nhau

Có một Cửa Tùng gian khó thương đau
Ngày thống nhất sum vầy sao mắt ai cũng ướt
Hạnh phúc vỡ òa bao năm mong ước
Câu hát hòa bình cháy rục giữa bình minh

Có một Cửa Tùng kỷ nguyên mới vươn mình
Ta về hân hoan chung một nhà chung nóc
Bến đò B, Bến Hải – Hiền Lương, làng hầm Vịnh Mốc
Vĩnh Giang, Hiền – Thành, Kim – Thạch bên nhau.

Có một Cửa Tùng ngàn năm trước, vạn năm sau
Đất đỏ bazan chề tiêu bát ngát
Tôm cá đầy thuyền niềm vui dào dạt
Hò chèo cạn rộn vang đồng ruộng, công trường.

Có một Cửa Tùng rất đổi yêu thương
Ngày mới đến rồi bình minh rạng rỡ
Nhịp sống thanh bình muôn trùng con sóng vỗ
Khát vọng vươn mình, thao thiết Cửa Tùng ơi ...!



Minh họa: T.H

● MAI HOÀNG HANH

Lời hẹn cuối thu

Thềm xưa lá vàng rơi nhí nhắc
phút chia tay, em nằng nặc
cạn ngày thu, ta về lại triền sông
cầm tay nhau đi dọc mùa đông

Ngày ấy hai ta
hơi thở còn nguyên mùa cỏ dại
chỉ ước một lần
cầm tay nhau đi dọc mùa đông

Cỏ vẫn xanh trên những cánh đồng
mãi đầu hai đứa bạc cùng mưa nắng
vẫn chưa một lần đi dọc mùa đông

Mùa thu ấy người sang sông vội vã
lời hẹn cũ hóa đá
sông thu vẫn chảy lững lờ
bóng hai người đi về hai phía
tan vào mây trắng cuối mùa thu.



Minh họa: H.H

● KIM CƯỜNG

Chu đến

Mùa thu khép cánh mây ngàn
Heo may nghiêng mỏng khói lan cuối trời.
Lá vàng chạm gót người ơi
Nghe như năm tháng một thời rụng nghiêng.

Dòng sông giữ bóng con thuyền
Bến xưa còn đợi nổi niềm chưa nguôi.
Chuông chiều tan giữa mây trôi
Một vầng trăng cũ bồi hồi gói sương.

Thu về gạn đục dòng thương
Chắt trong chiếc lá vô thường nhân gian.
Mai sau tóc bạc phai tàn
Còn nghe thu gọi miền man trong hồn.

● VĂN LỢI

Thơ tặng Hội Người cao tuổi

Hội tụ cùng nhau tỏ rõ mình
Người người vun đắp lẽ nhân sinh
Cao niên ắt hẳn càng cao trí
Tuổi tác tỏa xanh bóng nghĩa tình.



● TRƯƠNG VĂN QUÊ

Thì thâm mùa thu

Mùa thu đến ngô chiều xanh
Sương gieo vòm lá động cành gió lên
Ai cười thoáng một nét duyên
Cho màu cây chín ngọt thêm trái đời

Cánh diều neo giữa chơi vơi
Mắt xinh lúng liếng thả lời mộng mơ
Tóc xanh, xanh tự bao giờ
Mà xanh, xanh đến là bờ vai xanh

Lạc vào sâu thẳm mộng mênh
Làn hương bối rối bay quanh bóng chiều
Mùa thu chừng cũng đang yêu
Nụ hoa chúm chím nói điều gì đây

Chợt nghe xào xạc lá bay
Ngỡ mùa thu với lời cây thì thâm...



Minh họa: T.H

● NGUYỄN VĂN TRÌNH

Dáng chiều

Chiều rơi chậm trên vai gầy tĩnh lặng
mây lững lờ, nhưng ngại nỗi chia xa
em đứng đó, bên dốc đồi sim tím
tà áo bay chậm nhẹ gió ngân nga

Hoàng hôn xuống, mắt em chiều lấp lánh
ánh nhìn sâu như giữ cả trời quê
nghe trong đó những điều chưa kịp nói
lặng rơi vào miền kỷ ức dề mê

Hoa sim tím gọi mùa thương trở lại
bước chân em như lạc giữa vô cùng
nghe tim khẽ rung, theo chiều chậm chậm
một nỗi buồn lan rất nhẹ mỏng lung

Chiều khép lại sau lưng em khe khẽ
gió vẫn còn vương vấn bước chân êm
em mang theo, cả một trời tím nhớ
để hoàng hôn còn lại nỗi êm đêm...



Minh họa: H.P

● TỪ DẠ LINH

Biển hát chiều nay

Trước thăm thăm chiều nay nghe biển hát
Người về đâu, nắng nhạt trong mắt chiều.
Gió gầy phím, ngân rung hàng dương liễu
Nắng nhạt nhòa, chiều bỗng hóa tịch liêu.

Trước thăm thăm chiều nay nghe biển hát
Biển một mình vẫn bát ngát xanh.
Những yêu thương không tròn thành sóng cả
Thuyền trở về tôm cá chứa đầy khoang.

Trước thăm thăm chiều nay nghe biển hát
Đã bao đời biển bạc nuôi chúng ta.
Trong lòng biển đâu chỉ là tôm cá
Biển nghìn đời nuôi khát vọng vươn xa.

Trước thăm thăm chiều nay nghe biển hát
Em lặng nhìn những bát ngát, bao la.
Ta lắng nghe khúc nhạc của biển cả
Giai điệu tình tiếp nối, vọng ngân nga.

Nhịp sống số



Mình họa: H.H

□ TỔNG PHƯỚC BẢO

Nam chắc chắn làm không kịp. Đùng một cái kêu làm kế hoạch lễ hội gia đình cho công nhân thì làm sao mà kham nổi. Lại thêm cái vụ chi tiết cụ thể bảng dự trù kinh phí. Làm gấp, chiều nay phải nộp. Nam cau có, bao việc cứ dồn lại hết vào mình. Thở một hơi thật dài rồi Nam nhìn màn hình laptop hiện lên trang giấy trắng.

Công ty chuyên may hàng bảo hộ lao động xuất sang Nhật. Từ hồi sau dịch đơn hàng ít, giá thành lại đứng. Bao lần đàm phán đơn hàng, mà chẳng được đối tác phía Nhật cho tăng. Kinh tế đang hồi phục, mỗi bên chịu thiệt một chút để giữ cho các xưởng may sáng đèn đã là mừng lắm. Kỳ thực, cũng có những công nhân nghỉ việc, khi thu nhập bắt đầu giảm xuống. Nhưng, cũng không ít người bám trụ với tiếng thở dài. Nhảy hết công ty này công ty nọ thì cũng vậy thôi. Tình hình chung rồi. Bây giờ bắt đầu lại ở một nơi mới là mất nhiều chế độ. Đầu phải công ty nào cũng đảm bảo lương thưởng đúng ngày. Còn chưa kể chế độ sinh nhật như

công ty mình. Thêm nữa ốm đau bệnh hoạn cũng có tiền từ quỹ hỗ trợ của công ty. Hay nhà có đám hiếu hỉ thì cũng có chia sẻ từ nhiều phòng ban.

Sau một lần tái cơ cấu công ty, sắp xếp lại phòng ban và nhà xưởng thì công ty quyết định lập Phòng Tổng hợp trên cơ sở Phòng Nhân sự và Phòng Tổ chức cũ. Giám đốc bảo, tính tới tính lui, cấp cho mỗi bộ phận một phòng lại phí, dù gì nhân sự và việc tổ chức cũng có nhiều công việc dính dáng nhau, về chung một phòng lớn là phù hợp chủ trương sáp nhập và tinh gọn. Giám đốc nói xong cười tươi. Đám nhân viên hai phòng lúc trước ngồi khác tầng nhau. Có chuyện cần lại dáo dác chạy tìm nhau. Nay thì không cần thế, chung phòng chỉ vài bước chân là có thể hỏi nhau những thông tin cần thiết.

Hay thử chạy qua bên phòng Marketing hỏi thử thằng An. Mới tuần rồi họp tuần nghe nói thằng nhóc đấy hoàn thiện bản kế hoạch quý chỉ trong vòng nửa buổi. Chị Loan gợi ý cho Nam. Mấy đứa còn lại bỗng ngó về phía đầu phòng. Kế hoạch quý mà làm trong nửa

buổi. Những con mắt tròn xoe ngó nhau, chùng như chẳng tin tưởng. Chị Loan vẫn quả quyết, gật đầu cái rụp. Trời ơi mấy ông, mấy bà ơi, ta tối ngày chỉ gõ văn bản trên Word, hay làm bảng tính Excel. Mấy phòng kỹ thuật, hay phòng Marketing họ nhảy bén áp dụng công nghệ số hơn chúng ta nhiều. Chạy qua đó mà học hỏi.

Nhưng Nam đâu có thân với An. Công ty cả ngàn nhân viên, giờ ăn cơm còn phải chia ra 3 ca thì nhà ăn mới phục vụ hết được. Hay như các cuộc đi chơi định kỳ năm, hoặc tất niên này nọ cũng kiểu phòng ban gặp nhau vui phút đó rồi mạnh ai nấy về làm. Mấy khi “ầu ơ ví dầu” với nhau mà thân thiết. Chưa kịp hết suy nghĩ đã nghe Vĩnh hí hửng. Ai chứ thằng An thì tao rành lắm. Anh nó làm bên phòng xuất nhập khẩu, bạn thân tao mà. Thế là Vĩnh chạy đến bá cổ Nam lôi tuột xuống lầu, băng qua đoạn đường nội bộ, để vào tòa nhà văn phòng đối diện.

Nắng đã lên cao. Nắng tháng chín rất vàng lên mảnh sân vắng có cây khiết bông già đang đương mùa đỏ bởi bởi sắc hoa.

Chưa đầy 1 tiếng đồng hồ sau đã nghe tiếng Nam và Vĩnh ồn ào ngoài cửa phòng. Dĩ nhiên hai thằng con trai xuất hiện với nụ cười rạng rỡ. Chiến tích là một bản kế hoạch tổ chức ngày hội gia đình cho công nhân công ty với hơn 10 trang giấy được hoàn thành.

Điều kỳ lắm! Nào giờ cứ nghe ra rả AI gì đấy mà cứ nghĩ khối văn phòng tụi mình chắc không cần thiết đụng đến, chỉ mấy khối kỹ thuật hay công nghệ gì đó mới phải tìm hiểu. Hóa ra, nó điều kỳ thật. Vĩnh vừa nói vừa hào hứng khoe.

Chị Loan cũng ngẩng mặt lên. Cả phòng lại đổ dồn ánh mắt về hai thằng con trai vừa trở về từ phòng Marketing. Phải tin chúng, bởi nếu bình thường bản kế hoạch phải làm ít nhất một ngày mới xong. Đàng này chúng mới lột tốt đi, chưa đến giờ cơm trưa đã

thấy vênh mặt chạy về. Toát lên cái gương mặt ấy là vẻ hồ hởi chừng như khám phá ra điều bí mật hay chí ít cũng là một thắng lợi thật to. Nhưng lời Vĩnh nói chị Loan quá rành, giảm xuống thêm phân nửa may ra mới tin. Chỉ có Nam, thằng nhóc góc miến Tây thiệt thà thì đáng tin hơn. Chị Loan ngược nhìn Nam, ra điều như muốn hỏi. Nhưng, thằng Nam cũng gật đầu xác nhận, hay lắm chị à! Đúng là ta phải nâng cấp mình lên. Nó lợi hại thật. Mình chỉ cần gõ các yêu cầu đầy đủ vào, rồi ngồi chờ, màn hình sẽ từ từ hiện ra. Câu lệnh càng chi tiết, nó càng làm chi tiết cho mình. Kể cả bảng dự trù kinh phí, nó tích hợp giá cả trên thị trường rồi đưa ra kinh phí chung, tỉ lệ sai số chỉ ở mức có 5 phần trăm thôi chị. Chưa hết, mình kêu nó thiết kế trò chơi cho trẻ em. Chưa đầy 10 phút nó liệt kê chục trò chơi vận động ngày hè. Thậm chí nó thiết kế hình ảnh thiệp mời, banner, và có thể làm kịch bản chương trình theo yêu cầu mình. Ôi, sao giờ ta mới biết AI nhỉ! Đó là lời cảm thán của Nam, sau tất cả câu chuyện kể về AI.

Chị Loan tiến lại hai thằng con trai rồi cầm bảng kế hoạch lên đọc. Lật từng trang một, dò từng câu, rồi dăm chiêu suy nghĩ. Thế nó viết lời văn, nó tính toán kinh phí luôn à? Hai thằng con trai gật đầu xác tín mà không cần suy nghĩ. Cả phòng nhốn nháo hẳn lên. Nếu mà áp dụng nó cho công việc văn bản, tham mưu này nọ của khối Tổng hợp mình thì tiết kiệm thời gian nhiều lắm đó. Vài đứa con

gái xì xào. Lại có đứa nói, hay qua bên ấy nhờ họ chỉ thêm mình. Câu hỏi vừa buông thì đã nghe tiếng Vĩnh thì thào. Khẽ thôi mấy bà ơi! Tui đã bỏ nhỏ vào lỗ tai thằng An, nhờ nó trưa nay qua cài 1 con AI cho phòng mình và hướng dẫn tui mình sử dụng. Rồi mấy bà sẽ thấy, tui nói nó diệu kỳ lắm. Nó có thể gánh bớt công việc cho chúng ta, tiết kiệm thời gian, để chúng ta còn giải quyết được thêm nhiều việc nữa. Mà chỉ có tui mới bảo được nó nhé! Các phòng ban khác cũng đang giành nó về để dạy đấy. Đâu có dễ mà nhờ nó qua mình sớm nhất.

Vĩnh dứt lời thì tiếng vỗ tay bốp bốp của cánh chị em phụ nữ trong phòng vang lên cùng tiếng nói cười rộn rã. Gì chứ có lợi cho công việc là phải mừng.

Ông sếp chung hừng khi cầm bảng kế hoạch chi tiết và đầy đủ. Lại có thêm phần thiết kế cả banner lẫn kịch bản chương trình. Ở hay buổi sáng chối đây đây làm chẳng kịp, nay mới đầu giờ chiều đã trình. Nam còn đang lơ ngơ chưa biết giải thích sao thì chị Loan từ bàn kế bên đã đi qua giải vây. Anh không biết đâu, AI làm đấy. Thằng An bên Marketing mới qua đây chỉ sơ sơ cho tui em biết. Hóa ra mình cứ gõ yêu cầu vào chatbox thì tự động nó sẽ làm cho mình. Thật, không phải ngồi gõ lóc cóc lạch cạch như xưa nữa anh à. Nó có nhiều con AI, nhưng tựu trung lại là nó nhanh, tiết kiệm sức người và thời gian lắm. Ví dụ như sau này anh soạn

thảo mấy cái văn bản phổ biến điều gì thì cứ gõ câu lệnh vào chatGPT, nó sẽ soạn văn bản theo yêu cầu, ta chỉnh sửa đôi chỗ cho phù hợp. Việc này mất chừng 15 phút. Bởi nó tích hợp dữ liệu từ rất nhiều nguồn, nên ta tra quy định này nọ chỉ cần chưa đầy 1 phút là ra hết.

Đấy em nghĩ, nên nhân rộng ra toàn công ty anh à! Chí ít ta phải học bọn trẻ, nhất là thời đại của công nghệ số. Chị Loan chốt câu hạ. Ông sếp ra về tư lự, rồi cầm bảng kế hoạch lễ hội gia đình ngắm nghía thật lâu.

Lớp học AI nhanh chóng được thông qua và tổ chức gấp theo sự chỉ đạo của Giám đốc. Phòng Tổng hợp đứng ra tổ chức, các phân xưởng, phòng ban phải cử người đi học. Học để biết có thể dùng ChatGPT cho việc soạn thảo, phân tích, hỏi đáp kiến thức. Hay dùng Canva AI để làm hình ảnh truyền thông nhanh gọn. Hoặc đơn giản nhất dùng Zalo OA với BotStar để gửi tin nhắn chăm sóc khách hàng, đối tác một cách tự động... Đấy quá nhiều lợi ích. Lớp học cập nhật danh sách vào nhóm chat chung của công ty. Lùng khùng một đôi ông sếp quyết đặt tên lớp học là "Nhịp sống số". Dĩ nhiên mã số học viên 001 là của ông sếp.

Già thì già chứ cũng phải học AI để... ừ, để quản lý đám nhân viên nghịch như quỷ sứ tụi bây chớ. Ông sếp vừa nói vừa cười. Ngoài kia, nắng vẫn vàng, cây khiết bông vẫn đỏ, lớp học AI bắt đầu một nhịp sống mới cho nhân viên công ty.



Minh họa: H.H

Thế giới trong... smartphone

Ở các bản làng vùng sâu, vùng xa, địa bàn sinh sống của đồng bào dân tộc thiểu số, nơi sóng điện thoại chưa “vươn” tới được, chiếc smartphone dù hiện đại đến đâu thì cũng chỉ là “cục gạch”. Hành trình xóa vùng “lõm” sóng điện thoại trong thực hiện chuyển đổi số tại xã biên giới Trường Sơn đã mở ra một thế giới mới cho đồng bào Bru-Vân Kiều, gói gọn trong chiếc smartphone.

Cán bộ Chi nhánh Viettel Quảng Trị cắt rừng, lội suối đưa sóng điện thoại vào bản Dốc Mây - Ảnh: T.L

□ NGÔ THANH LONG

A lô... Dốc Mây nghe!

Nhắc đến Dốc Mây, rất nhiều thế hệ cán bộ bám bản xã Trường Sơn trước đây vẫn còn không ít ấn tượng về một bản Bru-Vân Kiều với gần 30 nóc nhà nằm biệt lập giữa núi rừng với nhiều cái không: Không đường, không trạm, không điện, không sóng điện thoại. Theo thời gian với những “cú hích”, người Dốc Mây hay tâm niệm là các cuộc “cách mạng” giúp Dốc Mây đổi thay. Đầu tiên, hoàn thiện nhà ở cho đồng bào nhân dịp Tết Nguyên đán 2025. Kế đến, hệ thống điện chiếu sáng-ánh sáng văn minh cũng kịp về bản và bây giờ: A lô... Dốc Mây nghe!

Tôi bấm số điện thoại 0974 653 02x. Sau mấy hồi chuông đổ, tiếng trả lời phía bên kia hồ hởi: “A lô, Đình Xi nghe!”. Đình Xi là Trưởng bản Dốc Mây, sau mấy câu hỏi thăm về sức khỏe, Đình Xi chia sẻ: Đúng ngày 30/8/2026, cán bộ Chi nhánh Viettel Quảng Trị chính thức hòa sóng, cả bản vui như ngày hội. Không thể tin được từ đây Dốc Mây trở nên gần

gũi hơn với thế giới bên ngoài, dù còn lắm cách trở về mặt địa lý. Với 27 hộ dân, 110 nhân khẩu, chỉ trong khoảng nửa tháng hòa sóng điện thoại, cả bản sắm được 30 cái smartphone.

Trưởng bản Đình Xi thì đã lập được địa chỉ zalo kết nối liên thông các nhóm zalo phục vụ công việc. “Từ đây, mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông báo, giấy mời hội nghị, tập huấn... đều chuyển qua zalo chứ không phải cắt rừng, lội suối mà chuyển vào nữa. Đặc biệt, đợt mưa lớn giữa tháng 9 vừa qua, nhờ sóng điện thoại mà mình cập nhật liên tục thông tin của bản Dốc Mây cho UBND xã Trường Sơn. Mong muốn của bà con Dốc Mây là Bộ đội Biên phòng, cán bộ xã nên tổ chức một đợt tập huấn về công nghệ thông tin, chuyển đổi số; cài đặt và hướng dẫn người dân sử dụng ứng dụng VNeID”, Đình Xi chia sẻ.

Ý Đảng gần lòng dân hơn

Câu khẳng định này do chính Bí thư Chi bộ bản Cây Sù Hồ Văn Kiu xác nhận. “Khi bắt tay thực hiện chuyển đổi số, mình cứ nghĩ việc ni

khó hơn vạn lần lên nương, lên rẫy. Nhưng khó cũng phải làm, đảng viên làm trước, bà con làm sau. Tổ chuyển đổi số cộng đồng của bản cùng cán bộ xã, Bộ đội Biên phòng Làng Mò đi từng nhà, gặp từng người “cầm tay, chỉ việc”. Một lần chưa được thì hai lần, ba lần. Đến giờ, 100% chủ hộ gia đình đều đã cài đặt ứng dụng VNeID và sử dụng thuần thục mỗi khi có nhu cầu thực hiện các giao dịch giấy tờ, văn bản”, Hồ Văn Kiu thông tin.

Bản Cây Sù có 41 hộ, 173 khẩu đồng bào dân tộc thiểu số Bru-Vân Kiều. Từ các chương trình, dự án; sự đồng hành của cấp ủy, chính quyền xã Trường Sơn và các hoạt động “bốn cùng” của cán bộ, chiến sĩ Bộ đội Biên phòng Làng Mò gắn với những hạt nhân là đảng viên và quần chúng tiêu biểu mà đời sống bà con bản Cây Sù thực sự khởi sắc.

Hồ Văn Kiu cùng các đảng viên trong chi bộ tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, vận động bà con phát triển kinh tế-xã hội, xóa đói, giảm nghèo dựa vào những tiềm năng, thế mạnh sẵn có của bản gắn với bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường. Một điều đáng ghi nhận là tất cả



Bộ đội Đồn Biên phòng Làng Mô hướng dẫn cho đồng bào dân tộc thiểu số Bru-Vân Kiều xã Trường Sơn cài đặt ứng dụng VNeID - Ảnh: T.L

“Xã miền núi Trường Sơn có đông người dân tộc Bru-Vân Kiều sinh sống, chiếm gần 50% dân số. Tính đến tháng 8/2026, kết quả tiếp nhận, giải quyết TTHC toàn xã thể hiện: Có 3.153 hồ sơ (trong đó 2.855 trực tuyến) được tiếp nhận và đã giải quyết 3.057 hồ sơ; tỉ lệ hồ sơ được số hóa đạt 99,6%; tỉ lệ hồ sơ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 80%; tỉ lệ hồ sơ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt 99,6%; tỉ lệ TTHC phát sinh giao dịch trực tuyến toàn trình (TTTT) đạt 81,23%; tỉ lệ giao dịch TTTT đạt 95,88%... Những con số “biết nói” trên cho thấy đồng bào Bru-Vân Kiều ngày càng hội nhập sâu vào chuyển đổi số, sử dụng thành thạo các ứng dụng, tài khoản VNeID trên smartphone mỗi khi phát sinh các giao dịch về TTHC”, ông Hoàng Mạnh Hà cho biết thêm.

các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đều được tiếp nhận, triển khai qua các nền tảng số trên chiếc smartphone.

Một trong những hướng thoát nghèo bền vững tại bản Cây Sú là người dân đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài. Hiện tại bản Cây Sú có hơn 10 lao động ở nước ngoài. Con em bản Cây Sú đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài có của ăn, của để, làm được nhà to đẹp, con cái ăn học đàng hoàng. Người trước làm gương cho người sau, trở thành phong trào. Người ngoài nước, người ở nhà khoảng cách xích lại gần nhau hơn, tất cả chỉ một nút bấm trên các ứng dụng, nền tảng của chiếc điện thoại thông minh.

Thông qua nhóm zalo bản Cây Sú, tất cả bà con dân bản đều thống nhất cao về hướng thoát nghèo bền vững gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa bản địa. Câu lạc bộ văn hóa dân gian của bản với 25 thành viên đã phục dựng lại các điệu nhảy, bài hát, nhạc cụ dân tộc... sẵn sàng biểu diễn cho khách du lịch mỗi khi về thăm bản là một minh chứng. Thông qua các nền tảng số, mạng xã hội, rất nhiều du khách trong và ngoài nước biết đến bản Cây Sú, về hoạt động của câu lạc bộ văn hóa dân gian.

Khi bản làng bước vào không gian số

Xã Trường Sơn thành lập trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của hai xã Trường Xuân, Trường Sơn, huyện Quảng Ninh cũ. Sau sáp nhập, tổng diện tích tự nhiên toàn xã gần 936 km²; dân số 2.117 hộ và 8.405 nhân khẩu sinh sống tại 5 thôn và 10 bản. Đồng bào Bru-Vân Kiều xã Trường Sơn gồm 1.028 hộ, 4.263 nhân khẩu, chiếm tỉ lệ 48,56%.

Ông Hoàng Mạnh Hà, Chủ tịch UBND xã Trường Sơn cho biết: Trong triển khai các nhiệm vụ theo tinh thần Nghị quyết 57/NQ-TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, xã Trường Sơn luôn bám sát các văn bản chỉ đạo từ Trung ương đến địa phương, bước đầu đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và phục vụ tốt nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội, đời sống Nhân dân, trong đó có đồng bào dân tộc thiểu số Bru-Vân Kiều, tạo sự thay đổi về tư duy của người dân.

Điểm đột phá rõ nét nhất chính là ưu tiên dành mọi nguồn lực đầu tư, nâng cấp, sửa chữa cơ sở hạ tầng thông tin và đăng ký

các tài khoản, dữ liệu cần thiết đối với chính quyền mới sau sáp nhập. Các tổ công nghệ số cộng đồng góp phần đưa chủ trương về chuyển đổi số đến gần hơn với người dân, nhất là trong hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số, chú trọng các bản làng xa xôi, giao thông đi lại khó khăn, cách trở.

“Chính quyền số tiếp tục xây dựng, hoàn thiện, góp phần đổi mới phương thức quản trị. Hệ thống quản lý văn bản, điều hành điện tử, chữ ký số, thư điện tử công vụ, hội nghị trực tuyến và các nền tảng dùng chung khai thác hiệu quả. Công tác số hóa hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) trên môi trường điện tử được đẩy mạnh.

Tỉ lệ hồ sơ trực tuyến, hồ sơ giải quyết đúng hạn và thanh toán trực tuyến đều đạt mức cao, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và tăng tính công khai, minh bạch trong hoạt động cơ quan nhà nước. Kinh tế số và xã hội số có nhiều chuyển biến tích cực. Tỉ lệ người Bru-Vân Kiều sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng VNeID và các tiện ích số tiếp tục tăng”, ông Hoàng Mạnh Hà chia sẻ.

"Cầu nói số" nơi vùng biên



Ngôi nhà của anh Hồ Văn Nê, ở bản Ka Tang, nằm trong khu vực có nguy cơ sạt lở - Ảnh: N.M.P

Sau khi sáp nhập địa giới hành chính, diện tích quản lý tăng gấp đôi, cùng địa hình đồi núi chia cắt hiểm trở đặt ra bài toán khó cho công tác cảnh báo thiên tai tại xã vùng biên Tuyên Lâm. Trong điều kiện khó khăn, cấp ủy, chính quyền và người dân nơi đây đã chủ động biến những chiếc điện thoại thông minh, nhóm zalo cộng đồng thành “cầu nói số” đặc lực, đưa thông tin phòng, chống bão, lũ đến từng ngôi nhà nhanh nhất.

❑ NGUYỄN MINH PHONG

Chủ động ứng phó từ sớm

Tuyên Lâm là xã miền núi biên giới phía Tây Bắc của tỉnh Quảng Trị, sở hữu diện tích tự nhiên lên đến 234,6km², có đường biên phía Tây giáp nước bạn Lào. Địa hình của xã hẹp, độ dốc lớn, giảm dần từ Tây sang Đông, bị chia cắt mạnh bởi nhiều dãy núi đất, núi đá và hệ thống khe suối thuộc lưu vực sông Gianh. Hằng năm, địa phương chịu ảnh hưởng trực tiếp từ 3-5 cơn bão, lượng mưa trung bình dao động từ 2.500-3.000mm, thường xuyên đối mặt với các hình thái thời tiết cực đoan như bão, lũ quét, ngập lụt và sạt lở đất nghiêm trọng.

Sau chủ trương sáp nhập địa giới hành chính, quy mô quản lý

của xã tăng gấp đôi, trong khi các cụm dân cư lại phân bố rải rác bên triền núi cao, vực sâu. Thực tế trận mưa lũ năm 2025 vừa qua cho thấy, hệ thống loa truyền thanh cơ sở ở nhiều thôn, bản, qua thời gian dài sử dụng đã xuống cấp, hư hỏng, không còn khả năng phủ sóng đồng đều. Khi xảy ra mưa to, gió lớn, việc truyền tin bằng phương thức thủ công bộc lộ nhiều hạn chế. Để đưa thông tin cảnh báo đến bà con, cán bộ thôn, bản phải mất hàng giờ đi bộ giữa rừng sâu, đối mặt với hiểm nguy rình rập từ đất đá sạt lở và suối lũ dâng cao.

Trước yêu cầu cấp bách phải đưa thông tin cảnh báo “đi trước một bước”, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã Tuyên Lâm đã xác định chuyển đổi số chính là chìa

khóa tháo gỡ “điểm nghẽn” này.

Ông Trần Mạnh Lực, Phó Chủ tịch UBND xã Tuyên Lâm cho biết: “Sau khi sáp nhập, diện tích quản lý của xã tăng lên gấp đôi. Do đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số là giải pháp then chốt để quản lý, điều hành phòng, chống thiên tai. Thời gian qua, UBND xã đã chỉ đạo rà soát, số hóa toàn bộ dữ liệu các hộ dân cư thuộc vùng có nguy cơ sạt lở, chia cắt để tích hợp vào các tổ điều hành, tổ phản ứng nhanh của xã. Nhờ vậy, phương châm “4 tại chỗ” được triển khai đồng bộ, chính xác và hiệu quả trong mọi tình huống khẩn cấp”.

Kết nối số đến từng nhà

Hiệu quả rõ nét nhất của việc ứng dụng công nghệ số thể hiện

tại bản Ka Tang-bản vùng cao vừa được hợp nhất từ bản Cáo và bản Chuối, hiện có 125 hộ đồng bào sinh sống. Đây là địa bàn xung yếu với đường vào thấp trung, các sườn đồi, mái taluy luôn tiềm ẩn rủi ro sạt lở mỗi khi mưa bão kéo dài.

Tận dụng hạ tầng mạng internet đã phủ sóng tới thôn, bản, Ban Công tác Mặt trận bản Ka Tang đã nhanh chóng thành lập các nhóm zalo cộng đồng. Ngay khi nhận được bản tin cảnh báo thời tiết từ xã, trưởng bản lập tức chuyển tiếp văn bản, hình ảnh hướng dẫn vào nhóm để người dân theo dõi.

Anh Hoàng Văn Thuận, Trưởng bản Ka Tang chia sẻ: “Vào mùa mưa bão, lợi thế lớn nhất của công nghệ số là tiết kiệm thời gian. Trước đây, cán bộ thôn phải đi bộ 3-4 km đến từng hộ. Bây giờ, thông qua nhóm zalo của bản, bà con tiếp nhận cảnh báo rất nhanh. Với các hộ nằm trong vùng nguy cơ cao, chúng tôi kiểm tra danh sách xem hộ nào chưa đọc tin nhắn thì gọi điện trực tiếp. Trường hợp không liên lạc được mới phải đến tận nơi, vừa bảo đảm kịp thời, vừa không để sót hộ dân nào”.

Sự chuyển biến trong phương thức truyền tin đã thay đổi căn bản nhận thức và hành động của người dân. Thay vì tâm lý thụ động chờ đợi nước dâng mới chạy lũ, người dân nay đã chủ động nắm bắt thông tin để ứng phó sớm. Anh Hồ Văn Nê, người dân ở bản Ka Tang phấn khởi bày tỏ: “Khi có bão, gió lớn hay mưa to, nhận được thông tin của trưởng bản qua nhóm zalo là cả nhà biết ngay. Nhà tôi ở khu vực triển dốc có nguy cơ sạt lở, nên hễ có cảnh báo là gia đình chủ động dọn dẹp đồ đạc, chấp hành di dời tới nơi an toàn để bảo vệ tính mạng và tài sản”.

Mô hình “số hóa cảnh báo” ở Tuyên Lâm đã gắn kết nhịp nhàng với phương án phòng, chống thiên tai năm 2026 của địa phương. Toàn bộ dữ liệu về các vị trí xung yếu, như các khu vực ngập sâu tại thôn Bắc Sơn, Thanh Lạng, Sơn Hà và các điểm có nguy cơ sạt lở

đất tại thôn Lâm Hóa, bản Ka Tang, đều được cập nhật thường xuyên, giúp Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã chủ động triển khai phương án sơ tán dân phù hợp với từng cấp độ rủi ro. Khi xảy ra sự cố, lực lượng xung kích cùng công an, quân sự phối hợp với các thôn, bản điều động phương tiện và lực lượng ứng cứu kịp thời theo đúng phương châm “chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại chỗ”.

Cách làm sáng tạo của xã Tuyên Lâm đã chứng minh một điều: Chuyển đổi số không nhất thiết phải bắt đầu từ những dự án quy mô, mà bắt nguồn từ chính những giải pháp gần gũi, thiết thực nhất nhằm giải quyết khó khăn của đời sống. Những chiếc điện thoại thông minh cùng các nhóm liên lạc số đã thực sự trở thành “chiếc phao cứu sinh”, giúp chính quyền và Nhân dân vùng cao biên giới chủ động bảo vệ tính mạng, tài sản trước sự khắc nghiệt của thiên tai. Đây có thể là kinh nghiệm để các địa phương miền núi, vùng sâu, vùng xa trong tỉnh nghiên cứu, nhân rộng trong thời gian tới.



Cán bộ xã Tuyên Lâm cập nhật tình hình mưa lũ trên các nhóm zalo cộng đồng
- Ảnh: N.M.P



Người dân bản Ka Tang xem thông báo trên nhóm zalo cộng đồng để chủ động ứng phó với mưa lớn do áp thấp nhiệt đới ngày 13/9/2026 - Ảnh: N.M.P



Thôn Tiến Hóa có dân cư thưa thớt, xa trung tâm xã nên mô hình “Chính quyền lưu động vì Nhân dân phục vụ” đã giúp bà con hạn chế đi lại - Ảnh: X.V

Từ “Bình dân học vụ số 1.1.1”...

Nhằm đưa dịch vụ hành chính công đến gần với người dân, nhất là người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn ở xa trung tâm, cùng với phong trào “Bình dân học vụ số 1.1.1” (mỗi người dân 1 ngày dành ít nhất 1 phút nghiên cứu 1 dịch vụ công), UBND xã Minh Hóa đã triển khai mô hình “Chính quyền lưu động vì Nhân dân phục vụ”. Cách làm này bước đầu phát huy hiệu quả, giúp người dân giảm thời gian, chi phí đi lại và tiếp cận thuận lợi hơn, sử dụng hiệu quả các dịch vụ hành chính công.

□ XUÂN VƯƠNG

Đưa dịch vụ công về thôn

Mới đây, tổ công tác lưu động UBND xã Minh Hóa gồm 11 cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức ra quân thực hiện mô hình “Chính quyền lưu động vì Nhân dân phục vụ” tại thôn Tiến Hóa. Đây là thôn đặc thù, cách xa trung tâm xã khoảng 15km, dân cư sống rải rác, việc đi lại của người dân còn gặp nhiều khó khăn, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin, tiện ích số của bà con còn hạn chế, nhất là những người cao tuổi, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn.

Vào ngày chủ nhật, tổ công tác lưu động gồm cán bộ, công chức xã Minh Hóa trực tiếp về thôn Tiến Hóa, mang theo máy móc,

phương tiện cần thiết để hướng dẫn, tiếp nhận và hỗ trợ người dân thực hiện thủ tục hành chính (TTHC). Từ việc hướng dẫn thành phần hồ sơ, giải thích quy trình, thời hạn giải quyết đến hỗ trợ kê khai, hoàn thiện hồ sơ điện tử... đều được cán bộ trực tiếp trao đổi, giải quyết và hướng dẫn người dân ứng dụng công nghệ số để giải quyết TTHC ngay tại nhà.

Ngày đầu ra quân, tổ công tác đã tiếp đón hơn 50 lượt người dân đến liên hệ, nhờ hỗ trợ thực hiện TTHC trên môi trường số; tiếp nhận 20 bộ hồ sơ, trong đó 12 hồ sơ được giải quyết, trả kết quả ngay tại chỗ; 8 hồ sơ đang được giải quyết theo quy định. Không chỉ tiếp nhận hồ sơ, tổ công tác còn hướng dẫn người dân về thành phần hồ sơ, quy trình, thời hạn giải quyết TTHC;

mức thu và cách thức nộp thuế, lệ phí, các nghĩa vụ tài chính liên quan. Người dân cũng được hướng dẫn chuẩn bị hồ sơ điện tử, kê khai biểu mẫu, sử dụng tài khoản định danh điện tử và nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Minh Hóa Cao Thị Thanh Thỏa cho biết: “Qua thực tế triển khai tại thôn Tiến Hóa, chúng tôi nhận thấy người dân có nhu cầu khá lớn về hướng dẫn TTHC, nhất là những thủ tục liên quan đến đất đai, tài nguyên, chính sách nhưng chưa biết cách ứng dụng công nghệ số để giải quyết. Từ đó, chúng tôi tập trung giúp bà con sử dụng tiện ích số để tháo gỡ vướng mắc ngay từ đầu, hạn chế việc đi lại nhiều lần. Quan

trọng hơn, chúng tôi muốn hướng dẫn để người dân tiếp cận, làm quen và chủ động sử dụng dịch vụ công trực tuyến cho những lần sau để giảm thời gian giải quyết TTHC của cán bộ”.

Gần dân từ những việc làm cụ thể

Theo ghi nhận của phóng viên, lĩnh vực địa chính-nông nghiệp-môi trường được nhiều người dân quan tâm nhất. Đây cũng là nhóm thủ tục thường có hồ sơ, giấy tờ và quy trình tương đối phức tạp. Nếu người dân chưa nắm rõ quy định, việc làm hoặc bổ sung hồ sơ sẽ mất nhiều lần, làm tăng thời gian và chi phí đi lại.

Anh Đinh Duy Khánh, công chức Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Minh Hóa phụ trách lĩnh vực địa chính-nông nghiệp-môi trường, chia sẻ: “Đối với các TTHC về đất đai, người dân thường quan tâm nhất đến việc cần chuẩn bị những giấy tờ gì, thực hiện theo trình tự nào và bao lâu thì có kết quả. Thấu hiểu được trần trở đó, chúng tôi

đã trao đổi trực tiếp với bà con, xem từng trường hợp cụ thể để hướng dẫn. Những nội dung nào có thể thực hiện trực tuyến thì hướng dẫn người dân thực hiện trên môi trường điện tử, trường hợp xử lý trực tiếp thì hướng dẫn bà con chuẩn bị giấy tờ, làm hồ sơ phù hợp”.

“Thôn Tiến Hóa cách xa trung tâm xã, dân cư sống rải rác nên một số hộ dân gặp khó khăn trong việc đi lại để giải quyết TTHC. Rất may, nhờ cán bộ xã về tận thôn hướng dẫn tận tình, giúp bà con ứng dụng những tiện ích số vào giải quyết TTHC. Đặc biệt, với người cao tuổi hoặc những người chưa quen sử dụng điện thoại thông minh đều được cán bộ hỗ trợ trực tiếp, nhiệt tình. Tôi rất mong mô hình được duy trì, mở rộng để người dân ở khu vực xa trung tâm xã biết cách sử dụng công nghệ số để thực hiện TTHC, giảm thời gian, công sức, chi phí đi lại”, Trưởng thôn Tiến Hóa Đinh Thanh Liêm cho hay.

Anh Đinh Ngọc, người dân thôn Tiến Hóa đến nhà văn hóa thôn thực hiện TTHC liên quan

đến đất đai cho biết: “Được cán bộ về tận thôn hướng dẫn nên tôi thấy rất thuận tiện. Những giấy tờ cần chuẩn bị, cách thực hiện và các bước tiếp theo đều được cán bộ giải thích cụ thể nên hồ sơ của tôi được tiếp nhận và giải quyết nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, công sức đi lại. Đặc biệt, cán bộ đã hướng dẫn, giúp tôi biết cách sử dụng điện thoại thông minh, ứng dụng tiện ích số để nộp các hồ sơ liên quan nhanh chóng và hiệu quả”.

Mô hình “Chính quyền lưu động vì Nhân dân phục vụ” không chỉ là giải pháp tình thế nhằm giảm việc đi lại cho người dân mà còn góp phần đưa chính quyền đến gần dân hơn, giúp Nhân dân biết cách ứng dụng công nghệ số vào việc giải quyết TTHC ngay tại nhà. Mỗi hồ sơ được hướng dẫn đúng, mỗi TTHC được giải quyết kịp thời và mỗi người dân biết thêm cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến là thêm một bước tiến để xã vùng cao Minh Hóa xây dựng nền hành chính hiện đại, vì Nhân dân phục vụ...



Đông đảo người dân thôn Tiến Hóa, xã Minh Hóa, đến nhà văn hóa thôn giải quyết thủ tục hành chính - Ảnh: X.V

“Trước khi triển khai mô hình “Chính quyền lưu động vì Nhân dân phục vụ”, UBND xã Minh Hóa đã cấp máy tính, máy in, lắp đặt wifi, thành lập tổ chuyển đổi số ở các thôn, hướng dẫn bà con truy cập internet, dịch vụ công trực tuyến trên môi trường số; triển khai phong trào “Bình dân học vụ số 1.1.1”. Qua đó đã góp phần tăng số lượng hồ sơ dịch vụ công nộp trực tuyến, giảm hồ sơ nộp trực tiếp. UBND xã còn chỉ đạo tổ công tác hỗ trợ người dân tích hợp số sức khỏe điện tử, tài khoản an sinh xã hội trên VNeID...”, Phó Chủ tịch UBND xã Minh Hóa Trần Thị Thanh Nhân cho biết.

Ra khơi thời 4.0

Một chiều cuối tháng 9, khi đang neo đậu ở tổ dân phố Quảng Phúc, tàu cá QB 98527 TS của ông Nguyễn Văn Ngại, phường Bắc Gianh, bị sét đánh làm cháy thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS). Ông Ngại báo sự cố vào nhóm zalo Ngư dân Bắc Gianh và nhanh chóng được lực lượng chức năng tiếp nhận, hỗ trợ. Từ kênh báo tin nhanh đến việc gắn mã QR định danh tàu cá, công nghệ số đang từng bước giúp ngư dân Bắc Gianh kết nối với cơ quan chức năng, cập nhật thông tin cần thiết và yên tâm hơn trong mỗi chuyến vươn khơi.



Cán bộ Đồn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Gianh luôn đồng hành, hỗ trợ ngư dân vươn khơi an toàn, đúng quy định
- Ảnh: N.M

❑ NGỌC MAI

“Nhanh, dễ dùng, hiệu quả”

Đó là câu trả lời của ông Ngại (SN 1968) khi được hỏi về nhóm zalo Ngư dân Bắc Gianh. Trước đây, ông rất lúng túng khi sử dụng mạng xã hội. Từ khi tham gia nhóm zalo, ông dần quen với việc nhận thông báo, trao đổi thông tin và báo tin khi cần hỗ trợ. Với ông và nhiều ngư dân, nhóm zalo giờ đã trở thành một địa chỉ quen thuộc, hữu ích.

“Khi tàu bị sét đánh cháy máy VMS, tôi báo ngay vào nhóm và được lãnh đạo UBND phường cùng các lực lượng liên quan có mặt, xử lý theo quy định mà không phải chờ đợi lâu”, ông Ngại chia sẻ.

Bà Trần Ngọc Hương, Phó Chủ tịch UBND phường Bắc Gianh cho biết, là một trong những địa bàn trọng điểm nghề cá, Bắc Gianh luôn chú trọng quản lý hoạt động tàu cá, bảo đảm an toàn tính mạng, tài sản cho ngư dân và thực hiện nghiêm các quy định về khai thác IUU. Nhóm zalo Ngư dân Bắc

Gianh đã trở thành cầu nối đưa thông tin kịp thời đến ngư dân, đồng thời giúp các phòng, ban chuyên môn và lực lượng chức năng nhanh chóng nắm bắt tình hình để quản lý, đồng hành, hỗ trợ bà con.

Những thông tin thiết thực, gần gũi với mỗi chuyến biển đã thu hút ngư dân tham gia và tương tác ngày càng tích cực. Từ chỗ chỉ tiếp nhận thông tin, bà con dần chủ động trao đổi, chia sẻ tình hình trên biển, phản ánh những vấn đề phát sinh và tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần. Nhờ vậy, nhóm zalo ngày càng trở thành một kênh kết nối gần gũi, hai chiều giữa chính quyền và ngư dân. Những ngư dân lớn tuổi như ông Ngại giờ không còn lúng túng, ngại ngần khi sử dụng zalo.

Vươn khơi cùng mã QR

Từ một nhóm zalo, việc ứng dụng công nghệ số ở Bắc Gianh đang được mở rộng sang nhiều hoạt động quản lý và hỗ trợ ngư dân. Mô hình “Ngư dân số - Ra khơi an toàn” đang được triển

khai với việc xây dựng cơ sở dữ liệu số về tàu thuyền, ngư dân và gắn mã QR định danh cho từng tàu. Chỉ với một mã QR, thông tin về tàu có thể được tra cứu thuận tiện, đồng thời tạo thêm một kênh kết nối giữa ngư dân với cơ quan chức năng. Cùng với đó là những thông tin thiết thực về thời tiết, ngư trường, pháp luật, cứu hộ, cứu nạn và chính sách hỗ trợ, giúp bà con chủ động hơn trong mỗi chuyến biển.

Những ngày này, phường Bắc Gianh đang khẩn trương rà soát và cập nhật thông tin để triển khai gắn mã QR cho các tàu cá. Tranh thủ ngày cuối tuần, cán bộ phường trực tiếp về các tổ dân phố để trao đổi, hướng dẫn cho bà con. Gắn mã QR tàu cá là một trong những nội dung quan trọng của mô hình “Ngư dân số - Ra khơi an toàn”.

Mỗi mã QR được gắn ở vị trí dễ quan sát trên tàu, tích hợp các thông tin cơ bản về chủ tàu, thuyền trưởng, đăng ký, nghề khai thác, giấy phép, thiết bị giám sát hành trình và liên hệ



Lực lượng chức năng tuyên truyền phòng chống khai thác IUU và tặng quà cho ngư dân

- Ảnh: N.M

khẩn cấp. Dữ liệu được kết nối với hệ thống quản lý điện tử của UBND phường, giúp tra cứu nhanh thông tin tàu cá và hỗ trợ lực lượng chức năng trong quản lý, xử lý khi cần thiết. Từ 25 tàu cá được gắn mã QR trong đợt đầu, mô hình dự kiến sẽ được mở rộng đến hơn 500 tàu cá trên địa bàn, từng bước hình thành cơ sở dữ liệu số phục vụ quản lý nghề cá và hỗ trợ ngư dân.

Ông Nguyễn Xuân Nhật, chủ hai tàu cá QB 98558 TS và QB 98559 TS, cho biết để phục vụ việc gắn mã QR, ông và các chủ tàu đã được tuyên truyền, hướng dẫn đầy đủ về cách sử dụng và những lợi ích của mô hình. Nhiều ngư dân cũng cảm thấy yên tâm hơn khi mã QR tàu cá sẽ góp phần số hóa thông tin, tạo thuận lợi cho việc quản lý, tra cứu và hỗ trợ ngư dân khi cần thiết.

"Đồn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Gianh sẽ tích cực phối hợp với địa phương và ngư dân để thực hiện tốt mô hình "Ngư dân số - Ra khơi an toàn", trong đó có nội dung gắn mã QR tàu cá trong thời gian tới", trung tá Nguyễn Đình Cường, Đồn trưởng Đồn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Gianh cho biết thêm.

Đưa kỹ năng số đến với ngư dân

Cùng với mã QR giúp tra cứu thông tin tàu cá, mô hình "Ngư dân số - Ra khơi an toàn" còn hướng đến việc giúp ngư dân sử dụng công nghệ trong mỗi chuyến biển. Theo kế hoạch của UBND phường Bắc Gianh, chủ tàu và ngư dân sẽ được hướng dẫn tra cứu dự báo thời tiết, cảnh báo thiên tai, sử dụng bản đồ số và định vị GPS. Các nội dung tập huấn còn gồm dịch vụ công trực tuyến, khai báo thông tin phục vụ quản lý nghề cá và gửi phản ánh, kiến nghị qua môi trường số.

Cùng với nâng cao kỹ năng cho ngư dân, phường tiếp tục phối hợp với Đồn Biên phòng Cửa khẩu Cảng Gianh tuyên truyền quy định khai thác thủy sản, hướng dẫn nhận biết vùng biển được phép khai thác và nhắc nhở việc duy trì thiết bị giám sát hành trình. Lực lượng biên phòng cũng tham gia cung cấp cảnh báo trên biển, hướng dẫn xử lý tình huống khẩn cấp. Những việc này cần được thực hiện thường xuyên để thông tin đến được với ngư dân trước khi tàu rời bến và khi có sự cố.

"Mục tiêu đặt ra là 90% ngư dân sử dụng điện thoại thông minh có

thể tự tìm thông tin thời tiết, nhận biết cảnh báo thiên tai và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến. Vì vậy, việc tập huấn cũng cần bắt đầu từ những thao tác gần gũi nhất: Biết tìm một bản tin thời tiết, đọc một cảnh báo mưa bão hay biết liên hệ với ai khi gặp sự cố. Khi ngư dân có thể tự mình sử dụng những tiện ích ấy trong công việc hằng ngày, chuyển đổi số mới thực sự đến với mỗi chuyến biển, chứ không chỉ dừng lại ở những dữ liệu được lưu trong hệ thống quản lý tàu cá. Hiện nay, tranh thủ mùa nghỉ biển của ngư dân, vừa tăng cường thông tin trong nhóm Ngư dân Bắc Gianh, chúng tôi vừa trực tiếp về các tổ dân phố để từng bước triển khai và hoàn thiện mô hình", bà Trần Ngọc Hương chia sẻ.

Những con tàu vẫn cần mẫn vươn khơi, mang theo kinh nghiệm và khát vọng của bao thế hệ ngư dân. Nhưng hôm nay, cùng với những kinh nghiệm ấy, bà con có thêm tiện ích số để kết nối với đất liền, cập nhật thông tin thời tiết, ngư trường, nhận cảnh báo và tìm kiếm sự hỗ trợ khi cần. Công nghệ đang từng bước trở thành người bạn đồng hành, giúp mỗi chuyến biển của ngư dân chủ động hơn, an toàn hơn và để ngư dân vững tin hơn trên hành trình vươn khơi.

“Chấp cánh” cho nông sản

Liên minh Hợp tác xã tỉnh thường xuyên tổ chức các phiên livestream, giới thiệu sản phẩm nông sản trên nền tảng số - Ảnh: L.CHI

Trong bối cảnh thương mại điện tử (TMĐT) phát triển mạnh mẽ, Quảng Trị đang tích cực đẩy mạnh chuyển đổi số, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã đưa các sản phẩm OCOP và nông sản đặc thù lên “không gian số”. Đây là hướng đi quan trọng giúp sản phẩm địa phương tiếp cận thị trường rộng lớn hơn, nâng cao sức cạnh tranh và gia tăng giá trị.

❑ LAN CHI

Từng bước chinh phục “chợ số”

Trước đây, nhiều sản phẩm OCOP chủ yếu tiêu thụ qua chợ truyền thống hoặc các hội chợ địa phương khiến phạm vi tiếp cận khách hàng bị bó hẹp. Việc chủ động tham gia vào tiến trình chuyển đổi số đã mở ra bước ngoặt mới, các HTX, doanh nghiệp và hộ sản xuất đã đưa sản phẩm lên sàn TMĐT, mạng xã hội và các nền tảng bán hàng trực tuyến, từ đó tiếp cận người tiêu dùng trên toàn quốc và hướng đến xuất khẩu.

Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại nông sản sạch Trần Lan (xã Triệu Cơ) đã triển khai bán hàng trực tuyến từ năm 2017. Ngoài bán hàng trên các sàn TMĐT, công ty còn duy trì định kỳ 8 buổi livestream/tháng trên TikTok và Facebook.

Bà Trần Thị Lan, Giám đốc công ty cho biết, các sản phẩm OCOP và sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu của công ty, như: Bột sen quê dinh dưỡng, bột tía tô sấy lạnh, ngũ cốc cao cấp, bột gừng sấy lạnh, bánh cốm gạo lứt mè quê... đã phủ sóng tại nhiều tỉnh, thành lớn trên cả nước, như: TP. Hồ Chí Minh, Nghệ An, Thanh Hóa, Hà Nội... Mỗi năm, công ty bán ra thị trường hơn 15.000 sản phẩm, mang lại doanh thu hơn 1,8 tỉ đồng.

Không chỉ giới thiệu, bán sản phẩm theo hình thức truyền thống tại các đại lý, cửa hàng nông sản..., việc

đưa sản phẩm OCOP lên tiêu thụ tại các trang mạng xã hội, sàn TMĐT đã giúp HTX Sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Bắc Tiến (xã Trường Ninh) mở rộng tiêu thụ ra các thị trường lớn. Cao cả gai leo, trà túi lọc cà gai leo, viên nghệ thề mật ong, viên cà gai leo mật nhân là những sản phẩm OCOP được quảng bá rộng rãi ở các phiên chợ và trang mạng xã hội, sàn TMĐT. Không chỉ tham gia các phiên livestream bán hàng do Liên minh HTX tỉnh tổ chức, HTX Sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp tổng hợp Bắc Tiến còn thường xuyên trực tiếp livestream bán hàng trên các trang mạng xã hội.

Bà Trương Thị Lược, Giám đốc HTX chia sẻ: “Nhờ biết cách giới thiệu, quảng bá trên các nền tảng số nên sản phẩm của HTX được nhiều người tiêu dùng để ý và quan tâm nhiều hơn. Khách hàng chỉ cần vào các trang mạng xã hội sẽ có đầy đủ thông tin cũng như giá thành của sản phẩm, sau đó chọn lựa số lượng và để lại địa chỉ, chúng tôi sẽ liên hệ và giao hàng đến tận nhà. Mọi sản phẩm đều được HTX bảo đảm đúng chất lượng như đã giới thiệu. Đây được xem là “bước tiến” mới của HTX, bởi khi kinh doanh theo cả hai phương thức truyền thống và hiện đại, tỉ lệ đầu ra của sản phẩm tăng từ 15%-20%”.

Nhằm đồng hành với người dân và các cơ sở sản xuất, từ đầu năm đến nay, Liên minh HTX tỉnh đã tổ chức 8 phiên livestream, giới thiệu sản phẩm của các

HTX trên địa bàn tỉnh. Thông qua hình thức livestream, các chủ thể có thể trực tiếp giới thiệu sản phẩm, chia sẻ về nguồn gốc, cách chế biến, chất lượng, đồng thời tương tác và giải đáp thắc mắc của khách hàng. Đây được xem là một trong những phương thức bán hàng phù hợp với xu hướng tiêu dùng hiện nay, khi người mua ngày càng có thói quen tìm hiểu và đặt hàng qua các nền tảng trực tuyến.

Bên cạnh đó, ngành Nông nghiệp và Môi trường đã phối hợp với các sở, ngành, địa phương đưa các sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của tỉnh lên các sàn TMĐT; đưa vào vận hành gian hàng trưng bày sản phẩm OCOP trên không gian thực tế ảo 3D có ứng dụng trí tuệ nhân tạo thuyết minh, tại địa chỉ gianhangocopqb.com. Người tiêu dùng có thể tham quan và lắng nghe giới thiệu sản phẩm như đang trải nghiệm thực tế.

Ông Nguyễn Quốc Tuấn, Phó Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Quản lý chất lượng cho biết, việc thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm trên các trang mạng xã hội, sàn TMĐT đã giúp sản phẩm OCOP của tỉnh nhà tiếp cận nhanh hơn với người tiêu dùng trên toàn quốc. Đây được xem là nền tảng, tạo bước đi vững chắc và bền vững cho sản phẩm OCOP địa phương trên thị trường.

Gắn OCOP với kinh tế nông nghiệp đa giá trị

Sau hơn 7 năm triển khai chương trình “Một xã một sản phẩm” (OCOP), Quảng Trị đã từng bước hình thành hệ sinh thái sản phẩm đặc trưng có chất lượng, mang đậm bản sắc địa phương. Không chỉ dừng lại ở việc chuẩn hóa sản phẩm, tỉnh đang chuyển trọng tâm sang nâng cao giá trị gia tăng, phát triển thương hiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ thông qua xúc tiến thương mại, chuyển đổi số và kết nối chuỗi giá trị.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch xúc tiến thương mại giai đoạn 2026-2030 với tổng kinh phí hơn 50,3 tỉ đồng, hỗ trợ doanh nghiệp, HTX và các chủ thể OCOP mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển thương hiệu. Tỉnh hướng tới mục tiêu tăng cường kết nối cung-cầu, mở rộng hệ thống phân phối, phát triển thị trường trong nước song song với đẩy mạnh xuất khẩu.

Cùng với các phương thức xúc tiến thương mại truyền thống, Quảng Trị xác định chuyển đổi số là một trong những giải pháp quan trọng để mở rộng đầu ra cho sản phẩm OCOP. Việc hỗ trợ doanh nghiệp và HTX xây dựng gian hàng trên các sàn TMĐT, ứng dụng marketing số, quảng bá thương hiệu trực tuyến và livestream bán hàng giúp sản phẩm địa phương vượt qua giới hạn về không gian địa lý, tiếp cận trực tiếp người tiêu dùng trên phạm vi cả nước và từng bước mở rộng ra thị trường quốc tế. Tốc độ tăng trưởng tiêu thụ bình quân đối với sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP và sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu được kỳ vọng đạt từ 3%-5% mỗi năm;

đến năm 2030 có khoảng 60% doanh nghiệp, HTX tham gia các nền tảng TMĐT.

Theo Phó Chi cục trưởng Chi cục Kinh tế hợp tác và Quản lý chất lượng Nguyễn Quốc Tuấn, sự kết hợp giữa nâng cao chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh xúc tiến thương mại và ứng dụng chuyển đổi số tạo động lực mới cho chương trình OCOP phát triển theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả. Đây không chỉ là giải pháp mở rộng đầu ra cho nông sản địa phương mà còn góp phần phát huy giá trị tài nguyên bản địa, thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập cho người dân và tạo nền tảng để Quảng Trị thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới bền vững trong giai đoạn tới.

Để “chấp cánh” cho nông sản, Quảng Trị đã triển khai đồng bộ các chính sách hỗ trợ từ khâu đào tạo, ứng dụng khoa học công nghệ, định hướng quy hoạch các vùng sản xuất hàng hóa, dịch vụ đến hỗ trợ xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, quảng bá sản phẩm OCOP, kết nối thị trường trong và ngoài nước. Từ đó, góp phần nâng tầm giá trị cho sản phẩm OCOP tại thị trường nội địa và xuất khẩu, thúc đẩy kinh tế nông nghiệp, nông thôn phát triển theo hướng bền vững.



Toàn tỉnh hiện có 295 sản phẩm OCOP được công nhận, trong đó có 3 sản phẩm đạt tiêu chuẩn 5 sao, 29 sản phẩm đạt 4 sao và 263 sản phẩm đạt 3 sao. Mục tiêu đến năm 2030, toàn tỉnh có tối thiểu 350 sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên, trong đó ít nhất 100 sản phẩm đạt 4 sao và 6-8 sản phẩm đạt 5 sao.



Nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã ứng dụng công nghệ vào sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm - Ảnh: L.CHI

Hạ tầng số đến vùng sản xuất



Ứng dụng thiết bị bay không người lái chăm sóc cây trồng - Ảnh: K.S

Thời gian qua, việc đưa máy móc, thiết bị hiện đại xuống đồng ruộng đã mang lại diện mạo mới cho các vùng quê Quảng Trị. Từ khâu làm đất, gieo cấy đến thu hoạch, ứng dụng kỹ thuật tiên tiến giúp người dân với bớt vất vả. Nhờ chủ động học hỏi và tiếp thu công nghệ mới, người nông dân từng bước thay đổi tập quán sản xuất cũ, tự tin mở rộng quy mô, nâng cao thu nhập và làm giàu trên chính đồng ruộng quê nhà.

❑ KÔ KẦN SƯƠNG

Đổi mới tư duy

Diên Sanh là một trong những địa phương tích cực đưa khoa học, công nghệ vào sản xuất nông nghiệp. Tận dụng lợi thế đồng bằng ven sông, xã duy trì ổn định diện tích gieo cấy lúa 2 vụ, năng suất bình quân đạt trên 60 tạ/ha.

Đến nay, tỉ lệ cơ giới hóa làm đất và thu hoạch đạt 100% diện tích. Khâu gieo cấy bằng máy sạ đạt 55%-60%, phun thuốc bằng thiết bị bay không người lái (drone) đạt khoảng 40%. Nhờ vậy, chi phí sản xuất giảm 15%-20%, sức lao động thủ công giảm trên 70%, đồng thời rút ngắn thời gian thu hoạch để



Đưa máy gặt đập liên hợp vào thu hoạch lúa trên những cánh đồng lớn

- Ảnh: K.S

tránh lũ, bão. Ông Lê Ngọc Trãi, ở thôn Thiện Tây, chia sẻ: “Từ khi đưa máy móc vào thay thế sức người và làm lúa chất lượng cao, gia đình tôi giảm rất nhiều chi phí, công sức. Việc tham gia liên kết có doanh nghiệp bao tiêu đầu ra ngay tại chân ruộng giúp bà con hoàn toàn yên tâm, không lo bị ép giá”.

Hiệu quả từ thực tế hộ gia đình ông Trãi là kết quả của việc địa phương đẩy mạnh quy hoạch và chuyển đổi hệ thống canh tác theo hướng công nghệ cao. Xã đã tập trung xây dựng hơn 150ha lúa chất lượng cao và lúa đạt chuẩn VietGAP, triển khai các mô hình “cánh đồng lớn” canh tác đồng nhất một giống. Việc ký kết hợp tác bao tiêu lúa tươi tại ruộng với

Công ty CP Tổng công ty Thương mại Quảng Trị (SEPON GROUP), với giá cao hơn thị trường 10%-15%, đã mang lại mức tăng lợi nhuận 20%-25% cho bà con.

Phó Chủ tịch UBND xã Diên Sanh Lê Xuân Nam cho biết: “Xã đã triển khai 3 nhóm giải pháp chính: Quy hoạch lại đồng ruộng, dồn điền đổi thửa; đầu tư hệ thống thủy lợi; thu hút doanh nghiệp nông ngư cơ vào Cụm công nghiệp Diên Sanh để cung ứng, sửa chữa máy móc. Từ nguồn kinh phí hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa 2,512 tỉ đồng năm 2026, xã hỗ trợ 100% giống xác nhận, phân bón sinh học và tập huấn kỹ thuật cho người dân”.

Song song với cây lúa, các hợp



Gian hàng trưng bày, giới thiệu các sản phẩm OCOP và nông sản tiêu biểu của xã Diên Sanh thu hút sự quan tâm
- Ảnh: K.S

tác xã (HTX) trên địa bàn cũng tích cực đổi mới quy trình sản xuất và chế biến. Giám đốc HTX Sản xuất, dịch vụ nông nghiệp Thiện Tây Bùi Trường cho hay: “HTX đã phát triển 30-40ha sản xuất sạch. Nhờ dùng chế phẩm sinh học và drone, chất lượng nông sản nâng lên rõ rệt, thu nhập bình quân thành viên đạt 55-60 triệu đồng/năm. Đơn vị còn chế biến ớt bột đạt OCOP 3 sao”.

Cũng theo ông Lê Xuân Nam, địa phương sẽ tiếp tục triển khai Đề án phát triển nông nghiệp giai đoạn 2026-2030, chuyển mạnh từ sản xuất nhỏ lẻ sang quy mô hàng hóa chất lượng cao, gắn với bảo vệ môi trường và bảo đảm đầu ra ổn định. Đây là điều kiện quan trọng để Diên Sanh xây dựng nền nông nghiệp hiện đại, nâng cao thu nhập cho người dân.

Mở rộng cánh đồng số

Ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp đang lan tỏa khắp các vùng quê Quảng Trị. Từ miền đồng bằng đến các bản làng vùng cao, người nông dân hôm nay không còn giữ thói quen canh tác cũ, mà đã chủ động chuyển từ tư duy “sản xuất” thuần túy sang làm “kinh tế nông nghiệp”.

Chi cục trưởng Chi cục Trồng trọt và bảo vệ thực vật tỉnh Bùi Phước Trang cho hay: “Đơn vị đã tham mưu HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 12/2026/NQ-HĐND,

ngày 17/7/2026 về việc quy định chính sách hỗ trợ tích tụ, tập trung đất nông nghiệp gắn với đẩy mạnh cơ giới hóa, hiện đại hóa sản xuất; phát triển vùng nguyên liệu nông nghiệp, thủy sản bền vững đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Theo đó, tỉnh hỗ trợ 50% chi phí giống, vật tư ở đồng bằng và lên tới 70% đối với khu vực miền núi. Khi mua sắm máy móc hiện đại như drone, máy cày, kho lạnh, nông dân được hỗ trợ nửa kinh phí hoặc nhận hỗ trợ 100% lãi suất vay ngân hàng trong 3 năm. Tỉnh cũng tài trợ toàn bộ chi phí thiết lập phần mềm truy xuất nguồn gốc và in ấn bao bì để nông sản dễ dàng tiếp cận các thị trường lớn. Thời gian tới, chi cục tiếp tục đẩy mạnh hướng dẫn người dân làm nông nghiệp xanh, nông nghiệp tuần hoàn; đồng thời chủ động mời gọi doanh nghiệp ký kết hợp đồng bao tiêu nông sản lâu dài cho bà con”.

Chính sách “tiếp sức” kịp thời đã tạo bước chuyển mình rõ nét trên đồng ruộng Quảng Trị. Toàn tỉnh gieo sạ hơn 103.000ha lúa, trong đó 78% là diện tích lúa chất lượng cao; mô hình “cánh đồng lớn” vượt 19.000ha giúp nâng cao năng suất, thuận lợi cho máy móc vận hành. Các cây trồng chủ lực như cà phê, cao su, hồ tiêu mang lại nguồn thu nhập ổn định, đưa sản lượng lương thực có hạt đạt gần 62 vạn tấn. Đáng chú ý, việc ứng dụng kỹ thuật tiên tiến được

hưởng ứng mạnh mẽ với gần 100 nhà màng, nhà lưới, hơn 1.000ha tưới tự động và 25.000ha ứng dụng thiết bị bay không người lái.

Việc dán tem truy xuất nguồn gốc cũng đạt nhiều kết quả, với hơn 220 sản phẩm OCOP, góp phần nâng cao giá trị và khả năng nhận diện nông sản địa phương. Bà Trương Thị Kiều, Giám đốc HTX Sản xuất, kinh doanh nông nghiệp Kiều Trần ở xã Diên Sanh cho biết: “Để xây dựng các sản phẩm OCOP, đơn vị đã chủ động đầu tư vùng nguyên liệu, máy móc hiện đại và đào tạo nhân công. Ban đầu, HTX gặp không ít vướng mắc về vốn cũng như chuyên môn. Nhờ sự hỗ trợ từ các cấp, các ngành, chúng tôi đã vượt khó, cải tiến mẫu mã, dán tem truy xuất nguồn gốc và bảo hộ thương hiệu. Đến nay, HTX sở hữu nhiều sản phẩm đạt chuẩn OCOP và nông nghiệp tiêu biểu”.

Hiệu quả thực tế từ các HTX cho thấy hướng đi đúng đắn của nông nghiệp Quảng Trị. Việc tích cực chuyển đổi từ nếp nghĩ cũ sang làm kinh tế hiện đại tạo niềm tin cho bà con, giúp các mô hình liên kết phát triển ngày càng rộng khắp trên các đồng ruộng. Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường Nguyễn Hồng Phương cho hay: “Ứng dụng khoa học, công nghệ đã mang lại sự đổi thay rõ rệt, vừa nâng cao năng suất nông sản, vừa giải phóng sức lao động vất vả cho người dân, giúp bà con chủ động hơn trong phát triển kinh tế theo chuỗi liên kết. Bên cạnh đó, ngành Nông nghiệp tỉnh đang tập trung hỗ trợ người dân đẩy mạnh chuẩn hóa vùng trồng, đưa mã số truy xuất nguồn gốc và hạ tầng số đến từng vùng sản xuất, thửa ruộng để nâng cao thương hiệu sản phẩm. Địa phương cũng chú trọng quy hoạch các vùng nguyên liệu lớn đạt chuẩn, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các doanh nghiệp hợp tác bao tiêu sản phẩm lâu dài, giúp người dân nâng cao thu nhập và khẳng định vị thế nông sản Quảng Trị”.

Mở không gian sáng tạo cho đội viên



Ứng dụng chuyển đổi số của Câu lạc bộ phát thanh Măng non,
Trường tiểu học Nguyễn Tất Thành - Ảnh: A.T

Chuyển đổi số (CDS) trong giáo dục hiện nay không đơn thuần chỉ là việc trang bị máy tính hay kết nối internet, mà là sự thay đổi phương pháp giáo dục theo hình thức học tập tương tác, nơi học sinh trở thành trung tâm của sự sáng tạo. Trong đó, đối với công tác Đội và phong trào thiếu nhi, việc ứng dụng CDS không chỉ nâng cao hiệu quả công tác quản lý mà còn là chìa khóa mở ra không gian sáng tạo cho đội viên.

□ ÁNH TUYẾT

Không khí buổi thực hiện bản tin của Câu lạc bộ (CLB) phát thanh Măng non, Trường tiểu học Nguyễn Tất Thành (phường Đồng Hà), diễn ra rất chuyên nghiệp. Thay vì những bản giấy viết tay, các thành viên CLB trở thành những “biên tập viên nhí” khi sử dụng thuần thục máy tính và kịch bản được biên tập khoa học trên hệ thống phần mềm Google Docs. Dưới sự hướng dẫn tận tình của cô giáo Lê Thị Hà Phương, Tổng phụ trách Đội, các em được tiếp cận với quy trình sáng tạo nội dung hiện đại. Từ khâu lên ý tưởng, tìm kiếm thông tin, tổng hợp tài liệu..., tất cả đều được phối hợp nhịp nhàng, trực quan thông qua các ứng dụng công nghệ.

Em Nguyễn Khánh Vân, CLB phát thanh Măng non, Trường tiểu học Nguyễn Tất Thành cho

biết: “Lúc đầu chưa quen, chúng em còn ngỡ ngàng khi gõ máy tính và chỉnh sửa tài liệu trực tuyến, nhưng được các thầy cô hướng dẫn nên giờ chúng em làm việc rất nhanh. Em cảm thấy mình giống như một biên tập viên thực sự”.

Không chỉ dừng lại ở việc biên tập bản tin, các thành viên còn được trực tiếp ghi hình với việc căn chỉnh góc máy chuẩn xác, thiết bị ghi âm chuyên dụng và rèn luyện phong thái tự tin trước ống kính. Chỉ với một cú “click” chuột sau khi hoàn thiện hậu kỳ, bản tin không chỉ vang xa qua hệ thống loa của nhà trường mà còn được truyền tải trực tiếp dưới dạng podcast trên fanpage của liên đội.

“Từ ngày CLB áp dụng công nghệ và phần mềm trực tuyến vào thực hiện bản tin, em thấy các công đoạn làm phát thanh trở nên dễ dàng và thuận tiện

hơn rất nhiều. Mỗi bản tin được phát đi, các bạn học sinh trong toàn trường đều rất háo hức lắng nghe. Tin tức về các hoạt động Đội, những tấm gương học tốt hoặc câu chuyện hay tuần qua đã thực sự lan tỏa đến từng lớp học, giúp chúng em kết nối và hiểu nhau nhiều hơn”, em Nguyễn Mai Nhi, CLB phát thanh Măng non, Trường tiểu học Nguyễn Tất Thành chia sẻ.

Trong những năm qua, Liên đội Trường tiểu học Nguyễn Tất Thành đã ứng dụng CDS trong công tác Đội với nhiều hình thức hoạt động. Những cuộc thi tìm hiểu về lịch sử Đội, về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh hay giới thiệu những cuốn sách hay không còn bó hẹp trong các bài viết tay. Các em được tham gia bằng hình thức tự dàn dựng các video clip ngắn, sản xuất podcast... góp phần phát huy tinh thần sáng tạo



Liên đội Trường tiểu học Nguyễn Tất Thành tổ chức tập huấn kỹ năng làm việc với trẻ em cho học sinh

- Ảnh: A.T

của các đội viên và khẳng định vị thế của thế hệ măng non Quảng Trị dưới ngôi trường mang tên Bác trong thời kỳ hội nhập.

Cô giáo Lê Thị Hà Phương, Tổng phụ trách Đội Trường tiểu học Nguyễn Tất Thành cho biết: “Xác định CDS không chỉ là xu hướng chung mà còn là giải pháp quan trọng để đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động Đội, Liên đội Trường tiểu học Nguyễn Tất Thành đã từng bước đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào các phong trào thiếu nhi. Hoạt động này không những giúp học sinh rèn luyện kỹ năng, phát huy tính chủ động, sáng tạo trong làm việc nhóm mà còn dần hình thành tư duy số và kỹ năng công nghệ ngay từ lứa tuổi tiểu học, tạo sân chơi bổ ích, hiện đại và thu hút đông đảo các em thiếu nhi tham gia”.

Không dừng lại ở những hoạt động truyền thống, các liên đội trường học hiện nay đang tích cực đẩy mạnh CDS, đưa công nghệ thông tin trở thành công cụ hỗ trợ đắc lực trong phong trào thiếu nhi và quản lý đội viên. Tại Trường tiểu học số 2 Hiếu Giang (xã Hiếu Giang), CDS trong công tác Đội gắn liền với việc sử dụng phần mềm quản lý đội viên, ứng dụng “Làm việc tốt”, sổ tay đội viên điện tử... Thông qua các nền tảng số, việc theo dõi, đánh giá quá trình rèn luyện của từng học sinh trở nên khoa học hơn. Đội viên nhà

trường rất hứng thú khi những việc làm tốt hàng ngày, từ góc học tập gọn gàng, hành động nhặt được của rơi trả người đánh mất... đều được ghi nhận trực tiếp trên ứng dụng. Điều này không chỉ tạo khí thế thi đua sôi nổi, tích cực trong toàn trường mà còn giúp giáo viên Tổng phụ trách Đội và phụ huynh dễ dàng đồng hành, động viên các em kịp thời. “Em cảm thấy rất vui và tự hào mỗi khi thấy những “bông hoa việc tốt” của mình tích lũy nhiều hơn trên hệ thống. CDS làm cho các hoạt động Đội trở nên rất sinh động, giúp em và các bạn luôn háo hức thi đua rèn luyện mỗi ngày”, em Phan Ngọc Hân, Trường tiểu học số 2 Hiếu Giang chia sẻ.

Cô giáo Phan Thị Thu Lại, Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng Trường tiểu học số 2 Hiếu Giang cho rằng: “CDS không còn là khái niệm lý thuyết, mà trở thành những trải nghiệm rất gần gũi. Khi mỗi việc làm tốt, mỗi nỗ lực nhỏ hàng ngày được ghi nhận trực quan trên hệ thống số, các em cảm thấy rất hào hứng, tự giác thi đua và rèn luyện. Việc tiếp cận công nghệ từ sớm một cách đúng hướng cũng giúp các em hình thành tư duy hiện đại, kỹ năng sử dụng internet an toàn, hiệu quả”.

Việc chủ động đưa công nghệ vào sinh hoạt Đội giúp học sinh không chỉ xem máy tính, internet là công cụ giải trí mà thực sự biến

chúng thành công cụ học tập và sáng tạo. Các em được rèn luyện tác phong làm việc khoa học, tự duy phản biện, kỹ năng an toàn trên không gian mạng-những nền tảng cốt lõi của một công dân số.

Với tinh thần “Sáng tạo hơn mỗi ngày”, CDS không phải là thay thế những giá trị truyền thống, mà làm mới các nội dung hoạt động Đội một cách sáng tạo hơn, giúp các bài học về đạo đức, lối sống và kỹ năng ứng xử văn minh trên môi trường không gian mạng lan tỏa rộng hơn đến từng đội viên. Anh Nguyễn Quốc Toàn, Phó Bí thư Tỉnh đoàn, Chủ tịch Hội đồng Đội tỉnh cho biết thêm: “CDS trong công tác Đội không chỉ giúp đổi mới phương thức hoạt động Đội theo hướng sinh động, hiệu quả hơn, mà quan trọng nhất là tạo môi trường trải nghiệm thực tế để thiếu nhi Quảng Trị sớm tiếp cận, hình thành tư duy số, kỹ năng an toàn mạng và tác phong làm việc hiện đại của những công dân số tương lai. Trong thời gian tới, Hội đồng Đội tỉnh sẽ tiếp tục theo dõi, đánh giá và khuyến khích nhân rộng những mô hình CDS hiệu quả này đến các liên đội trên toàn tỉnh. Qua đó, giúp các em học sinh sớm hình thành tư duy số, kỹ năng làm việc nhóm hiện đại, biến công nghệ thành công cụ đắc lực để rèn luyện, học tập và lan tỏa những giá trị tốt đẹp trong học đường”.

Sức trẻ và "nhịp cầu số"



Ban Chủ nhiệm Đội hình tình nguyện viên Bình dân học vụ số vùng biên nhận nhiệm vụ đưa "số" đến với đồng bào vùng cao - Ảnh: TĐCC

Nhiều bạn trẻ Quảng Trị đã tình nguyện vượt đèo dốc xa xôi, mang ánh sáng chuyển đổi số lên với những bản làng miền biên viễn, giúp đồng bào vùng cao thu hẹp khoảng cách số, hòa nhịp với dòng chảy hiện đại...

☐ QUANG HIỆP-MINH THÚY

Lớp học đặc biệt

Mấy ngày nay, chiếc điện thoại của bạn Trịnh Thị Phương Uyên, sinh viên Trường cao đẳng Sư phạm Quảng Trị nhận được nhiều cuộc gọi, tin nhắn lạ từ xã Lao Bảo. Ngoài những lời hỏi thăm, một số người dân liên lạc, hỏi Uyên cách sử dụng ChatGPT, làm poster, cài đặt ứng dụng mới. Mỗi lần điện thoại đổ chuông, Uyên cảm thấy rất vui. Uyên cho biết, chuyến đưa "số" lên vùng biên của cô và các tình nguyện viên khác đã có kết quả.

Với Uyên, vùng đất Lao Bảo không xa lạ. Vượt gần 100km,

cô từng nhiều lần cùng các đội, nhóm thiện nguyện lên đây hỗ trợ người dân có hoàn cảnh khó khăn. Tuy nhiên, chuyến ngược ngàn vừa qua lại rất đặc biệt. "Trước đây, chúng em mang quần áo ấm, sách vở hay nhu yếu phẩm cần thiết lên với bà con. Lần này, món quà mang đến xã vùng biên Lao Bảo lại là tri thức số. Em không biết bà con sẽ đón nhận như thế nào?", Uyên chia sẻ.

Không bảng đen, phấn trắng truyền thống, lớp học của Phương Uyên và các thành viên Đội hình tình nguyện viên Bình dân học vụ số vùng biên tỉnh là màn hình LED, những hoạt động vừa học, vừa chơi, bộ câu trả lời trắc nghiệm... Dậy từ 4 giờ sáng, vượt qua những cung đèo quanh co, đến nơi, các bạn trẻ không cho phép mình nghỉ ngơi, mà bắt tay ngay vào công việc. Vậy mà, không ai trong họ cảm thấy mệt. Các tình nguyện viên nhanh chóng hướng dẫn từng thao tác nhỏ để người dân có thể thực hiện được ngay tại chương trình.

Dành nhiều tâm huyết nên Phương Uyên và các bạn rất mừng khi thấy những ánh mắt háo hức, nụ cười trên gương mặt mọi người. Phần khởi khoe chiếc điện thoại nay đã có thêm nhiều ứng dụng tiện ích, anh Hồ Văn Trung, người dân thôn Ka Tăng, chia sẻ: "Nhờ các bạn tình nguyện viên kiên nhẫn chỉ dẫn, mình đã biết tra cứu thông tin chính thống, tự tạo fanpage, thiết kế hình ảnh, ghép nhạc để sau này quảng bá sản phẩm địa phương. Trở về thôn, mình sẽ hướng dẫn lại cho bà con".

Nối dài "nhịp cầu công nghệ"

Phương Uyên là 1 trong 33 mảnh ghép của Đội hình tình nguyện viên Bình dân học vụ số vùng biên do Tỉnh đoàn Quảng Trị thành lập, ra mắt vào đầu tháng 8/2026, được phân công hỗ trợ 15 xã biên giới. Chủ nhiệm đội hình là Ngô Viết Phương Nhung (SN 2004), trú tại phường Nam Đông Hà. Hiện tại, Nhung đang là sinh viên năm cuối Đại học FPT.

Dẫu đang ở giai đoạn “chạy nước rút” làm đồ án tốt nghiệp nhưng Phương Nhung vẫn gác lại mọi bận rộn để nhận trách nhiệm tổ chức, điều phối đội hình tình nguyện. Nhưng kể, nhờ có kinh nghiệm làm tình nguyện viên ở Lễ hội Vì Hòa bình và chịu khó cập nhật kiến thức, kỹ năng về công nghệ nên cô đã vượt qua các vòng tuyển chọn, được tin tưởng giao dẫn dắt đội hình. Nhưng đến với nhiệm vụ mới từ quyết tâm cống hiến công sức nhỏ bé của mình cho quê hương. “Là sinh viên một ngôi trường công nghệ, em hiểu rằng nếu không bắt nhịp chuyển đổi số, người dân vùng sâu, vùng xa sẽ thiệt thòi. Chia sẻ kỹ năng mình có cho cộng đồng chính là cách nhanh nhất để chúng em giúp bà con thu hẹp khoảng cách số”, Nhung bộc bạch.

Trước khi đồng hành với các tình nguyện viên phụ trách địa bàn đến với xã Lao Bảo, Phương Nhung cùng các thành viên cốt cán khác đã cùng Tỉnh đoàn, Trung tâm Phát triển khoa học, công nghệ và tài năng trẻ đưa Ngày hội Bình dân học vụ số lên 2 xã vùng biên: Tuyên Lâm và Hướng Phùng. Không chỉ trang bị kỹ năng số, đoàn còn mang cả không gian trải nghiệm Robotics, STEM/STEAM, tổ chức cuộc thi “Lập trình cùng

AI”, “Rung chuông vàng nâng cao năng lực số”... cho người dân địa phương. Những khái niệm vốn xa vời với đồng bào vùng cao trở nên gần gũi qua lời hướng dẫn, từng cử động của chú robot, mô hình khoa học trực quan.

Thắp sáng vùng biên

Tham gia Ngày hội “Bình dân học vụ số” tại xã vùng biên Tuyên Lâm, chị Trần Thị Thu, Bí thư Tỉnh đoàn khẳng định, đây không phải là những buổi tập huấn lý thuyết đơn thuần, mà là hành trình xung kích nhằm đưa tinh thần đổi mới sáng tạo thấm sâu vào đời sống bà con biên giới, nơi hạ tầng còn thiếu thốn nhưng khát khao vươn lên chưa bao giờ vơi cạn. Nhắc đến “nhịp cầu số” được dựng xây bằng sức trẻ mới hình thành, chị Thu cho biết: “Chúng tôi rất vui mừng khi Đội hình tình nguyện viên Bình dân học vụ số vùng biên đã phát huy vai trò tiên phong, chủ động đưa kiến thức, kỹ năng số đến với đoàn viên, thanh thiếu nhi và người dân tại cơ sở, phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của từng địa bàn. Nỗ lực của các bạn đã góp phần từng bước lan tỏa tinh thần học tập, ứng dụng, làm chủ công nghệ trong cộng đồng”.

Chia sẻ của Bí thư Tỉnh đoàn đã nhân lên niềm vui, quyết tâm trong mỗi thành viên đội hình đưa “số”

lên vùng biên. Trước đó, sau khi ra mắt, các tình nguyện viên đã chủ động kết nối với các địa phương để hỗ trợ từ xa. Dựa trên nguyện vọng từ cơ sở, qua việc nắm bắt những khó khăn, vướng mắc, họ cùng nhau xây dựng kế hoạch để tổ chức chương trình trực tiếp thiết thực, hiệu quả nhất. Đến nay, đội hình đã trực tiếp đưa ánh sáng của chuyển đổi số đến với nhiều xã vùng biên, như: Lao Bảo, La Lay, Đakrông, Kim Phú, Dân Hóa... Mục tiêu của đội hình là trong tháng 9 sẽ hoàn thành việc tổ chức các hoạt động bình dân học vụ số ở 15 xã vùng biên. Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, họ sẽ tiếp tục hỗ trợ bằng hình thức trực tuyến nếu cán bộ địa phương, người dân cần.

Theo chủ nhiệm đội hình Ngô Viết Phương Nhung, phần lớn các tình nguyện viên đều là học sinh, sinh viên. Dù bận rộn với việc học tập nhưng ai cũng thu xếp thời gian để hỗ trợ tốt nhất cho đồng bào vùng biên. Các bạn không ngại cạnh tranh soạn giáo án, cơ sở hạ tầng chặng đường núi quanh co, những công việc từ bé đến lớn đều tới tay... Đáp lại nỗ lực ấy là niềm vui khi họ được góp sức trẻ đưa tri thức số đến với vùng phen dậu của Tổ quốc, giúp đồng bào vùng biên tiến nhanh trên con đường hội nhập, phát triển.



Học sinh vùng cao Tuyên Lâm được trang bị những kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số
- Ảnh: TĐCC



Niềm vui của các em nhỏ vùng cao khi được tiếp cận công nghệ mới
- Ảnh: TĐCC

Những năm gần đây, công nghệ số được đưa vào nhiều công việc của lực lượng kiểm lâm, từ theo dõi diễn biến rừng, kiểm tra hiện trường đến phòng cháy, chữa cháy rừng (PCCCR). Những dữ liệu được tích lũy qua thời gian đang tiếp tục được hoàn thiện, kết nối và sử dụng cho cả quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

❑ QUANG NGỌC

Bản đồ số hỗ trợ giữ rừng

Quảng Trị có 952.694ha rừng và đất lâm nghiệp, trong đó 773.961ha có rừng, tỉ lệ che phủ rừng trên 61%. Với địa bàn rộng, rừng nằm ở nhiều khu vực núi cao, chia cắt, công tác quản lý, bảo vệ rừng luôn cần thông tin nhanh và chính xác.

Ở xã Minh Hóa, trước mỗi chuyến kiểm tra, lực lượng kiểm lâm đã quen với việc mở bản đồ số để xác định khu vực cần đến. Địa bàn này có diện tích rộng, địa hình phức tạp với 12.633ha rừng và đất quy hoạch cho lâm nghiệp, trong đó 9.192ha có rừng, tỉ lệ che phủ đạt 58,76%. Ngày 1/7/2026, từ một điểm phát lửa hiện trên bản đồ, lực lượng kiểm lâm xác định vị trí và tổ chức kiểm tra. Diện tích bị cháy khoảng 10.000m², hiện trạng chủ yếu là cỏ và cây bụi. Trên bản đồ theo dõi diễn biến rừng năm 2025, khu vực này được xác định là DT2D-đất có cây gỗ tái sinh núi đá. Nhưng kiểm tra thực tế cho thấy đây là DT1-đất trống núi đất, do UBND xã quản lý. Với những cánh rừng rộng, địa hình phức tạp, các

điểm biến động thường nhỏ và nằm rải rác. Xác định đúng nơi cần đến vì thế là một phần quan trọng của công việc. Ông Trần An Chung, Trạm trưởng Trạm Kiểm lâm Hồng Hóa, chia sẻ: “Ảnh vệ tinh, dữ liệu cảnh báo biến động rừng, bản đồ số và thông tin từ cơ sở giúp chúng tôi sàng lọc, xác định vị trí nghi có tác động, lấy tọa độ và lựa chọn hướng tiếp cận để tổ chức kiểm tra. Ra hiện trường, chúng tôi dùng GPS và điện thoại để xác định vị trí, ghi nhận hình ảnh, diện tích, sau đó đối chiếu với hồ sơ, bản đồ và cập nhật lại dữ liệu”.

Từ bản đồ đến hiện trường, công nghệ đang hỗ trợ lực lượng kiểm lâm có thêm thông tin trước mỗi chuyến kiểm tra, đồng thời ghi nhận và cập nhật kết quả ngay tại thực địa. Hiện nay, các phần

mềm chuyên ngành như QGIS, MapInfo, Vtool, FRMS và FRMS Mobile được sử dụng trong quản lý, theo dõi diễn biến rừng. Ảnh viễn thám, GPS, flycam cũng được khai thác để phát hiện khu vực có biến động, hỗ trợ kiểm tra và cập nhật thông tin tại hiện trường.

Dữ liệu lâm nghiệp của Quảng Trị được số hóa từ năm 2007 và từng bước hoàn thiện qua theo dõi diễn biến rừng, kiểm tra thực địa, khai thác ảnh viễn thám. Trên bản đồ số, mỗi khu vực rừng được gắn với các thông tin về lô, khoảnh, tiểu khu, chủ rừng, loại rừng, loài cây, năm trồng và chức năng của rừng. Nguồn dữ liệu này phục vụ theo dõi diễn biến rừng, kiểm tra hiện trường, lập hồ sơ, tham mưu quy hoạch và quản lý đất lâm nghiệp. Dữ liệu về chủ rừng, PCCCR, cơ sở chế biến lâm



Thiết bị số hỗ trợ lực lượng kiểm lâm trao đổi, kiểm tra và cập nhật thông tin trong quá trình quản lý, bảo vệ rừng - Ảnh: Q.N



Lực lượng kiểm lâm sử dụng thiết bị số trong theo dõi, ghi nhận thông tin phục vụ quản lý, bảo vệ rừng - Ảnh: Q.N

Ông Nguyễn Văn Duẩn, Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm Quảng Trị, chia sẻ: “Một điểm cảnh báo trên bản đồ chỉ thực sự có ý nghĩa khi có người đến kiểm tra. Một hình ảnh từ camera cũng chỉ trở thành dữ liệu quản lý khi được đối chiếu, cập nhật và sử dụng trong những công việc tiếp theo. Công nghệ có thể giúp phát hiện sớm, xác định nhanh, nhưng để thông tin trở thành dữ liệu phục vụ quản lý thì vẫn cần sự kiểm tra và xử lý của con người”.

sản, nguồn giống và cây trồng lâm nghiệp cũng đang được rà soát, chuẩn hóa.

Ông Nguyễn Duy Nam, Phó Trưởng phòng Quản lý bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên, Chi cục Kiểm lâm Quảng Trị, cho biết: “Dữ liệu nhiều hơn cũng đặt ra yêu cầu kết nối để khai thác hiệu quả hơn. Hiện một số phần mềm, cơ sở dữ liệu chưa đồng bộ, trong khi hạ tầng, thiết bị và nhân lực công nghệ thông tin còn hạn chế. Vì vậy, đơn vị đang xây dựng cơ sở dữ liệu lâm nghiệp dùng chung, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt; tiến tới đồng bộ dữ liệu tài nguyên rừng giữa ngành lâm nghiệp và đất đai, đưa lên hệ thống phần mềm dùng chung để công khai dữ liệu cho người dân sử dụng”.

Cùng với đó, ngành Kiểm lâm đang từng bước xây dựng nền tảng dữ liệu địa lý trực

tuyến, tích hợp thông tin về đất đai, tài nguyên rừng, khoáng sản và thủy lợi. Khi các nguồn dữ liệu được kết nối, việc tra cứu, đối chiếu và cập nhật thông tin về rừng sẽ thuận lợi hơn.

Theo dõi rừng từ xa

Nếu bản đồ số giúp lực lượng kiểm lâm có thêm thông tin trước khi đến hiện trường, thì camera mở thêm một cách theo dõi rừng từ xa. Cuối năm 2024, Chi cục Kiểm lâm Quảng Trị lắp đặt camera giám sát cháy rừng tại thôn Bắc Hòa, xã Cam Hồng, với bán kính quan sát 25km. Thông qua hệ thống camera, những điểm có dấu hiệu phát lửa được phát hiện sớm hơn, giúp lực lượng chức năng kịp thời kiểm tra, xử lý. Từ khi đưa vào sử dụng, camera đã hỗ trợ phát hiện và xử lý kịp thời hàng chục điểm phát lửa.

Từ một điểm giám sát ban đầu, ngành Kiểm lâm đang hướng đến việc mở rộng phạm vi theo dõi tài nguyên rừng từ xa. Qua khảo sát 54 vị trí có nhu cầu giám sát tài nguyên rừng, 18 vị trí được lựa chọn để xuất đầu tư hệ thống quản lý, giám sát rừng thông minh. Hệ thống dự kiến kết hợp camera, ảnh vệ tinh, flycam và AI. Dữ liệu từ các thiết bị được kết nối với thông tin về hiện trạng rừng, chủ rừng, lô, khoảnh, tiểu khu, diễn biến rừng và cháy rừng. Khi phát hiện dấu hiệu bất thường, hệ thống có thể xác định vị trí, khoanh vùng và chuyển cảnh báo để lực lượng chức năng kiểm tra thực tế. Ông Nguyễn Văn Duẩn, Phó Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm Quảng Trị, cho biết: “Chuyển đổi số là một xu hướng tất yếu, đồng thời là chủ trương của Đảng và Nhà nước về chuyển đổi số lĩnh vực lâm nghiệp. Thời gian tới, cùng với quản lý, giám sát rừng, ngành đang mở rộng ứng dụng số vào quản lý giống cây trồng lâm nghiệp, quản lý rừng trồng và đề xuất cấp mã vùng rừng trồng, hướng đến nâng cao giá trị rừng trồng và phát triển kinh tế lâm nghiệp”.

Công nghệ vì thế không chỉ dừng ở việc phát hiện cháy hay theo dõi biến động rừng. Dữ liệu đang được đưa sâu hơn vào quản lý rừng trồng, từ nguồn giống, vùng nguyên liệu đến mã vùng rừng trồng, tạo thêm cơ sở cho quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc và nâng giá trị sản phẩm lâm nghiệp. Để những ứng dụng này phát huy hiệu quả, ngành Kiểm lâm tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu, kết nối các hệ thống, nâng cấp hạ tầng và đào tạo cán bộ. GIS, viễn thám và AI cũng được định hướng sử dụng sâu hơn trong theo dõi diễn biến rừng, PCCCR và các nhiệm vụ chuyên môn.

Hướng đến quản trị số đồng bộ

Chuyển đổi số (CDS) là xu hướng tất yếu giúp hợp tác xã (HTX) nâng cao hiệu quả quản lý, giảm chi phí, mở rộng thị trường và không gian phát triển. Thời gian qua, nhiều HTX trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đã tích cực nghiên cứu, học hỏi, chủ động ứng dụng công nghệ số vào quá trình sản xuất, kinh doanh (SXKD), từ đó nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường.



Thương hiệu cà phê Khe Sanh được nhiều du khách biết đến thông qua các nền tảng số
- Ảnh: HTX VIỆT NAM-KHE SANH

□ LÊ MAI

Nỗ lực chuyển đổi số

HTX Sản xuất nấm sạch và kinh doanh nông nghiệp Tuấn Linh, xã Đông Trạch (HTX Tuấn Linh) được thành lập năm 2016. HTX hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, chế biến các sản phẩm từ nấm... Từ một HTX nhỏ, đến nay, Tuấn Linh đã trở thành một trong những đơn vị SXKD hiệu quả trên địa bàn tỉnh, với 20 sản phẩm, trong đó có 14 sản phẩm OCOP.

Để đạt được kết quả đó, HTX Tuấn Linh không ngừng học hỏi, tiếp cận các kỹ thuật, công nghệ mới để áp dụng vào quá trình SXKD. Ông Nguyễn Quốc Hương, Chủ tịch Hội đồng quản trị (HDQT) HTX Tuấn Linh cho biết, HTX đã thực hiện CDS đồng bộ trên 3 trụ cột, gồm: Quản lý, sản xuất và kinh doanh. HTX sử dụng phần mềm kế toán để xuất hóa đơn điện tử, ứng dụng các phần mềm quản lý đơn hàng (KiotViet), phần mềm quản lý sản

xuất, quản lý nhân sự (chăm công bằng vân tay), lắp hệ thống báo cháy tự động.

Trong quá trình sản xuất, HTX đã ứng dụng các kỹ thuật, công nghệ hiện đại, như: Hệ thống tưới và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm tự động... nhằm nâng cao chất lượng, sản lượng nấm. HTX cũng đưa vào triển khai hệ thống sản xuất trà túi lọc tự động, máy dán túi, đóng ngày tháng tự động... Tận dụng lợi thế của công nghệ số, HTX Tuấn Linh đã đẩy mạnh quảng bá sản phẩm trên website của HTX, các ứng dụng mạng xã hội (facebook, zalo) và bán hàng trên các sàn thương mại điện tử (TMĐT).

HTX Du lịch nông nghiệp Việt Nam-Khe Sanh (HTX Việt Nam-Khe Sanh) thành lập năm 2023. Mặc dù thời gian hoạt động chưa lâu nhưng đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận. HTX hoạt động trên 3 lĩnh vực chính, gồm: Kinh doanh các mặt hàng nông sản đặc trưng của địa phương (cà

phê, chuối sấy, trà thảo dược các loại, mắc ca...); khai thác các sản phẩm du lịch cộng đồng, du lịch nông nghiệp; đào tạo, tập huấn CDS cho các HTX, tổ hợp tác trên địa bàn tỉnh.

Ông Trần Thái Thiên, Chủ tịch HĐQT HTX Việt Nam-Khe Sanh, chia sẻ: “CDS là một xu hướng tất yếu hiện nay. Để bắt nhịp CDS, chúng tôi đã triển khai xây dựng các nền tảng TMĐT, như: Mini app, website, shopee...; sử dụng các phần mềm kế toán (MISA); quảng bá, giới thiệu sản phẩm của HTX thông qua các ứng dụng mạng xã hội; có tài khoản zalo để kết nối, chăm sóc khách hàng. Từ việc thực hiện CDS, chúng tôi không chỉ mở rộng thị trường khách hàng cho HTX của mình mà còn kết nối, giới thiệu sản phẩm của các HTX khác trên địa bàn tỉnh (thông qua nền tảng TMĐT, Khe Sanh coffee tour). Bên cạnh đó, việc quản lý, vận hành hoạt động kinh doanh của HTX cũng thuận lợi, hiệu quả hơn”.

Khơi thông nguồn lực

Hiện nay, tỉnh Quảng Trị có 896 HTX, trong đó, một số HTX đã giải thể hoặc ngừng hoạt động và chưa được cập nhật đầy đủ trong thống kê. Toàn tỉnh có 295 sản phẩm OCOP, riêng chủ thể là tổ hợp tác, HTX có 197 sản phẩm. Qua đó, có thể thấy các HTX có nguồn lực khá lớn trong việc xây dựng, phát triển các sản phẩm thế mạnh của địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Để khai thác, phát huy tốt các tiềm năng, nguồn lực, nâng cao năng lực cạnh tranh, các HTX trên địa bàn tỉnh đã bắt kịp xu hướng của thời đại; từng bước tiếp cận và ứng dụng công nghệ số vào hoạt động SXKD, dần thay đổi phương thức quản trị, tổ chức sản xuất và tiếp cận thị trường.

Ông Nguyễn Quốc Hương, Chủ tịch HĐQT HTX Tuấn Linh khẳng định: “Việc bắt nhịp CĐS đã giúp HTX quảng bá sản phẩm nhanh hơn, tiếp cận khách hàng rộng hơn thông qua các ứng dụng mạng xã hội, nền tảng bán hàng trực tuyến. Nhờ đó, các sản phẩm của HTX không chỉ tiêu thụ tại địa phương mà còn có cơ hội tiếp cận khách hàng ở nhiều tỉnh, thành phố. Việc ứng dụng công nghệ số cũng giúp HTX thuận lợi hơn trong quản lý đơn hàng, chăm sóc khách hàng, truy xuất thông tin sản phẩm, kết nối với các đối tác và tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại. Đặc biệt, CĐS giúp thay đổi tư duy kinh doanh của HTX, từ chỗ chủ yếu sản xuất rồi tìm đầu ra sang chủ động xây dựng thương hiệu, tìm kiếm thị trường, kết nối trực tiếp với người tiêu dùng”.

Mặc dù đạt được nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên, quá trình CĐS trong HTX hiện vẫn còn không ít khó khăn. Quy mô nhiều HTX còn nhỏ, năng lực tài chính hạn chế nên khó đầu tư đồng bộ cho công nghệ. Trình độ và kỹ năng số của đội ngũ cán bộ quản lý HTX chưa đồng đều; nhiều HTX chưa có cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin và CĐS. Một số HTX mới dừng ở từng công cụ, từng khâu, như: Sử dụng facebook, zalo, mã QR hoặc bán hàng trực tuyến, mà chưa hình thành được một hệ thống quản trị số đồng bộ. Dữ liệu về HTX, sản phẩm, vùng nguyên liệu, thị trường, khách hàng và chuỗi giá trị cũng chưa được kết nối thành một hệ thống thống nhất.

Theo ông Nguyễn Văn Chiến, Phó Chủ tịch Liên minh HTX tỉnh, CĐS là một trong những nội dung cần quan tâm trong quá trình đổi mới, nâng cao năng lực hoạt động của HTX. Thời gian qua, Liên minh HTX tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị liên quan tuyên truyền, nâng cao nhận thức; tổ chức và phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản trị cho cán bộ HTX; hỗ trợ HTX tiếp cận khoa học-công nghệ, TMĐT, xúc tiến thương mại, xây dựng thương hiệu, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm.

Liên minh HTX tỉnh vận động, tư vấn, hỗ trợ cho các HTX tham gia những cuộc thi liên quan đến CĐS. Hằng tháng, Liên minh HTX tỉnh cùng với các tổ hợp tác, HTX tổ chức các phiên livestream trực tiếp trên facebook với mục đích hỗ trợ giới thiệu, kết nối tiêu thụ sản phẩm. Bên cạnh đó, Liên minh HTX tỉnh chú trọng vai trò cầu nối, nắm bắt nhu cầu, khó khăn của HTX để phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và các tổ chức hỗ trợ tìm kiếm giải pháp, kết nối nguồn lực, thị trường, thúc đẩy liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị...



HTX Tuấn Linh tích cực ứng dụng các kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất - Ảnh: L.M

“Thời gian tới, cần chuyển mạnh từ tư duy “ứng dụng một vài công cụ số” sang “xây dựng HTX hoạt động trên môi trường số”. Theo đó, cần tăng cường đào tạo kỹ năng số cho cán bộ HTX; hỗ trợ xây dựng dữ liệu và hồ sơ số của HTX; đẩy mạnh TMĐT, truy xuất nguồn gốc và marketing số; tăng cường kết nối HTX với doanh nghiệp, thị trường và các nền tảng phân phối hiện đại; nghiên cứu xây dựng một nền tảng số dùng chung cho khu vực kinh tế tập thể, HTX của tỉnh. Trong đó, mỗi HTX có hồ sơ số, sản phẩm có thông tin số, có không gian giới thiệu và kết nối thị trường; đồng thời tạo sự kết nối giữa HTX với doanh nghiệp, người dân, nhà đầu tư và cơ quan quản lý. Đây sẽ là một hướng quan trọng để đổi mới phương thức hỗ trợ HTX, góp phần hình thành hệ sinh thái kinh tế tập thể số của tỉnh trong giai đoạn 2026-2030”, ông Nguyễn Văn Chiến nhấn mạnh.



Những cuộn len đủ sắc màu, dệt nên những chiếc áo
sưởi ấm mùa đông lạnh giá - Ảnh: P.H.H

Cơn áp thấp bất chợt ghé ngang khiến bầu trời ướt sũng. Thi thoảng tạnh mưa, nên trời lại khoác lên gam trầm của những ngày đông, dù tiết trời vừa sang thu. Cô bạn đồng nghiệp, trong buổi hẹn hò cà phê sáng, lo lắng nhìn màu trời mà thốt lên rằng: Mùa của len đến rồi! Vậy là cảm giác nóng nản, ấm áp của mùa đông bất chợt ủa về. Mùa len, có phải là mùa của nỗi nhớ?

❑ HOÀI HƯƠNG

Mùa len là khi cơn gió đầu đông chạm nhẹ ô cửa, khiến người ta bắt đầu nhớ đến những chiếc áo mềm mại đủ sắc màu. Là mùa xuống phố, len chạm vai như cái ôm dịu nhẹ. Là mùa xôn xao với những phiên livestream mỗi tối, để rồi đông qua, tủ quần áo trở nên chật chội với những chiếc áo len đủ kiểu dáng, màu sắc. Một chiếc cardigan mềm rũ, một chiếc oversize rộng rãi, rồi chiếc cổ lọ, cổ tim xinh xắn dành cho ngày trở lạnh. Mỗi người tìm thấy ở len một kiểu dáng, một sắc màu cho riêng mình. Mùa len, có phải vì thế cũng là mùa ký ức?

Thị trấn nơi tôi ở ngày ấy rất thưa người. Nhà cách nhà cả một khoảng vườn rộng, cây cối không mấy um tùm nên mùa đông nào cũng lạnh giá. "Mùa đông xứ này chỉ có thể được ủ ấm bằng len". Mẹ tôi hay nói thế mỗi khi chúng tôi thắc mắc sao năm nào cũng bắt chị em tôi mang những chiếc áo len màu đỏ, màu xanh. Nhưng trong suy nghĩ non nớt của tôi ngày đó đã biết một điều, những cuộn len xanh đỏ trong túi mẹ có thể ủ ấm cả mùa đông.

Những chiếc áo len được mẹ đan bằng đôi que đan cậu vót từ tre trong vườn nhà. Biết mẹ thích đan, lúc nào cậu cũng kiếm những thân tre thẳng, già, thớ chắc, ít mắt để vót cho mẹ mấy cặp que dùng dần. Thanh tre được cậu dùng dao để vót tròn và đều, loại

bỏ phần xơ, sắc cạnh khiến sợi len có thể mắc vào. Qua thời gian sử dụng, mõ hôi từ tay mẹ càng khiến que đan trở nên nhẵn bóng. Mẹ chỉ chọn loại len sợi to để đan áo, với hai màu xanh chai và đỏ, vì thời đó len không dễ mua, cũng không có nhiều màu sắc để chọn lựa. Gửi người quen mua được cuộn len nào, mẹ đều nâng niu, tính toán từng chút để đủ đan áo cho chị em tôi.

Đầu thu, mẹ đã soạn len ra, cuộn lại cho ngay ngắn rồi cặm cùi đan vào mỗi tối. Vậy nhưng không phải lúc nào cũng kịp đón đông vì thời gian đan chỉ tranh thủ vào ban đêm. Mỗi khi hơi lạnh chạm đầu gối, hàng dâm bụt trước nhà thoáng run rẩy, mẹ lại ngồi bên cuộn len, đôi tay hồi hả hơn trong từng nhịp đan. Có những đêm tỉnh giấc, trong ánh sáng lờ mờ, tôi vẫn thấy bóng mẹ ngồi lặng lẽ bên khung cửa. Những mũi len cứ nối nhau, chậm rãi và bền bỉ. Phần len thừa bao giờ cũng được mẹ tận dụng để đan thêm mũ và khăn. Những ngày đông rét tê tái, chị em tôi diện đủ bộ từ áo len, khăn len, mũ len mẹ đan, cứ thế nổi bật giữa sân trường với màu xanh hoặc đỏ.

Thời sinh viên, đồ len mẹ đan từ hồi cấp 3 thủy chung cùng tôi bước qua những mùa đông lạnh giá của Hà Nội. Mùa đông nơi đây không mưa gió triền miên như ở quê nhà. Có những ngày, nắng nhảy nhót trên hàng cây nhưng cái lạnh vẫn len lỏi vào từng kẽ áo. Mùa đông đầu tiên ở Hà Nội, khoác lên mình chiếc áo len mẹ đan là cùng lúc, nỗi nhớ từ đâu cứ ủa về trong tôi. Ngôi nhà, khung cửa, dáng mẹ, màu len... tất cả cứ dâng lên đầy ắp trong lòng. Mỗi lần khoác lên mình một màu len, tôi luôn có cảm giác chút nắng hanh hao của ngày đông trên con đường từ ký túc xá đến trường cũng đổi màu theo. Màu len quyến với màu nắng, màu xanh của những hàng cây, quyến với hơi lạnh của mùa thành một gam màu, một giai điệu của riêng tôi.

Màu len, màu nắng và bóng dáng mẹ đã cùng tôi qua những mùa đông xa nhà.

Cô em đồng nghiệp tính tình lanh lợi, hoạt bát và chẳng mấy khi ngồi yên một chỗ. Một ngày, bắt gặp em ngồi trong quán nhỏ, tay thoăn thoắt với cặp que đan giữa chục cuộn len đủ màu sắc, ai nấy đều ngạc nhiên. Những sản phẩm từ len bây giờ không còn khó tìm như ngày xưa. Chỉ vài thao tác trên điện thoại, người ta có thể dễ dàng mua một chiếc áo len đủ kiểu dáng, màu sắc. Những sản phẩm đan công nghiệp ngày một tinh xảo, đẹp mắt. Vậy mà cô vẫn chọn mua từng cuộn len, kiên nhẫn ngồi nối từng sợi, từng mũi cho đến khi thành chiếc áo, tấm khăn.

Nhưng không ai hỏi vì sao cô không mua một chiếc áo có sẵn, cũng không hỏi vì sao đến bây giờ mới bắt đầu học đan. Có lẽ, có những lúc người ta tìm đến len không phải vì cần thêm một chiếc áo mà cần khoảng thời gian chậm rãi. Phải chăng, khi đôi tay bận rộn với từng vòng len thì lòng mình được an yên? Giữa một thế giới mọi thứ đều có thể làm thật nhanh, mua thật nhanh và thay mới thật nhanh, đôi khi người ta lại muốn nghe lại nhịp lòng mình qua từng mũi đan chậm rãi.

Nhìn vào giỏ len của cô em đồng nghiệp là thấy cả thế giới sắc màu. Nhìn vào dáng ngồi của cô, lại thấy rưng rưng một nỗi niềm. Có nhiều người tìm đến thú đan len chưa hẳn vì đam mê, mà để tìm một khoảng lặng của tâm hồn. Hóa ra, len không chỉ sưởi ấm mùa đông. Đôi khi, len vỗ về ta bằng những điều rất dịu nhẹ và dệt nên khoảng bình yên cho tâm hồn luôn xao động. Với tôi, những sợi len nhỏ bé còn giữ nhiều điều hơn thế. Đó là một bàn tay, một sắc màu, một dáng hình và mảnh ký ức đầm sâu.

Để rồi mỗi khi trời trở lạnh, chỉ cần chạm vào len, tôi lại nghe mùa cũ xôn xao trở về.



